

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 12/SWC/CV-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 06 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**  
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Tổng Công ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam  
Mã chứng khoán: SWC  
Địa chỉ trụ sở chính: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM  
Điện thoại: 028.38729 748  
Fax: 028.38726 386  
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đặng Vũ Thành – Tổng Giám đốc  
Địa chỉ: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM  
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 028.38729 748  
Fax: 028.38726 386  
Loại công bố thông tin:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

**Nội dung công bố thông tin:**

*Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam trân trọng công bố về Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ vào ngày 19/06/2023 và các báo cáo, tờ trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn [www.sowatco.com.vn](http://www.sowatco.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**TỔNG CÔNG TY CP ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**  
----o0o----

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam (SOWATCO),
- Căn cứ Biên bản Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam số 01/SWC/BB-ĐHĐCĐ ngày 19/06/2023,

Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam tổ chức ngày 19/06/2023 tại thành phố Hồ Chí Minh đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua toàn văn các Báo cáo:

- Báo cáo số 06/SWC/BC-HĐQT ngày 29/05/2023 về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023;
- Báo cáo số 07/SWC/BC-BKS ngày 29/05/2023 về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022;
- Báo cáo số 08/SWC/BC-TGD ngày 29/05/2023 về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2022;

**Điều 2:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 01/SWC/TTr-HĐQT ngày 29/05/2023 của Hội đồng quản trị về báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022.

**Điều 3:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 02/SWC/TTr-HĐQT ngày 29/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023, theo đó cổ tức năm 2022 và năm 2023 là 0% trên vốn điều lệ.

**Điều 4:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 03/SWC/TTr-HĐQT ngày 29/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022 của Công ty như sau:

Đơn vị: đồng

| STT | Chỉ tiêu                     | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | %TH/<br>KH |
|-----|------------------------------|-------------------|--------------------|------------|
| 1   | Tổng lợi nhuận trước thuế    | 281.749.000.000   | 260.488.933.159    | 92,4%      |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế           | 238.498.000.000   | 223.244.275.423    | 93,6%      |
| 3   | Thanh toán thù lao HĐQT, BKS | 710.000.000       | 599.166.667        |            |

|   |   |                 |                 |  |
|---|---|-----------------|-----------------|--|
| 4 | Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi (1% Lợi nhuận sau thuế) |                 | 2.232.442.754   |  |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế trừ mục 3 và 4                         | 237.788.000.000 | 220.412.666.002 |  |
| 6 | Cổ tức  | 0%              | 0%              |  |
| 7 | Lợi nhuận còn lại   | 237.788.000.000 | 220.412.666.002 |  |

**Điều 5:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 04/SWC/TTr-HĐQT ngày 29/05/2023 của Hội đồng quản trị về các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2023 như sau:

**1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng:**

Đơn vị : Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu             | ĐVT     | Thực hiện 2022 | Kế hoạch 2023 | KH2023 /TH2022 |
|-----|----------------------|---------|----------------|---------------|----------------|
| 1   | Doanh thu thuần      | Tr.đồng | 777,056        | 876,290       | 113%           |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 260,489        | 280,559       | 108%           |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế   | Tr.đồng | 223,244        | 235,947       | 106%           |
| 4   | Cổ tức               | %/năm   | 0%             | 0%            |                |

**2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất:**

Đơn vị : Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu             | ĐVT     | Thực hiện 2022 | Kế hoạch 2023 | KH2023 /TH2022 |
|-----|----------------------|---------|----------------|---------------|----------------|
| 1   | Doanh thu thuần      | Tr.đồng | 932,679        | 1,029,207     | 110%           |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 249,979        | 317,993       | 127%           |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế   | Tr.đồng | 211,743        | 272,655       | 129%           |

**Điều 6:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 05/SWC/TTr-HĐQT ngày 29/05/2023 của Ban kiểm soát về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023. Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2023 như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

**Điều 7:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 06/SWC/TTr-HĐQT ngày 29/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc trả thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và năm 2023 như sau:

1. Tổng thù lao HĐQT, BKS năm 2022 đã chi trả: 599.166.667 đồng.
2. Mức thưởng cho HĐQT, BKS năm 2022:
  - Mức thưởng: 0,8% lợi nhuận sau thuế hợp nhất, tương đương 1.689.417.838 đồng.
  - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân bổ mức thưởng cho các thành viên theo ngân sách đã được phê duyệt.
3. Mức thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2023:
  - a. Mức thù lao cố định của HĐQT, BKS năm 2023:

Tổng mức thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2023: 710.000.000 đồng.

*b. Mức thưởng cho HĐQT, BKS năm 2023:*

Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2023 cho HĐQT, BKS theo mức thưởng cụ thể là 1% lợi nhuận hợp nhất sau thuế (báo cáo tài chính đã kiểm toán) nếu lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt hoặc vượt kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 8:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 07/SWC/TTr-HĐQT ngày 29/05/2023 của Hội đồng quản trị về hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các Công ty thành viên/người có liên quan, theo đó nội dung chính như sau:

1. Kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Sowatco với bên có liên quan trong năm 2022: chi tiết được trình bày trong Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022.
2. Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Tổng công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam (“Sowatco”) với bên có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019 và quy định pháp luật khác nếu có). Đối với các hợp đồng có bản chất và giá trị thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhưng trong trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều là người có liên quan của các đối tác ký hợp đồng/giao dịch, cụ thể như sau:
  - 2.1. Đối tác ký hợp đồng/giao dịch với Sowatco bao gồm:
    - a) Công ty con, công ty liên kết của Sowatco;
    - b) Cổ đông lớn của Sowatco;
    - c) Tổ chức/cá nhân có liên quan của những đối tượng nêu tại điểm (a) và (b) nêu trên.
    - d) Doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020. (chi tiết đính kèm theo tờ trình (“Danh Sách Bên Có Liên Quan”).
  - 2.2. Hình thức của hợp đồng/giao dịch bao gồm mua bán hàng hóa/dịch vụ; mua bán tài sản; thuê/cho thuê tài sản; giao dịch vay/cho vay/hỗ trợ tài chính; hợp tác kinh doanh; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...); tư vấn quản lý doanh nghiệp; cho thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng/thiết bị; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ chi hộ.
  - 2.3. Giá trị hợp đồng/ giao dịch liên quan tới các đối tác trên:
    - Đối với các hợp đồng/giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị tới 10% tổng giá trị tài sản của Sowatco ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Sowatco ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
    - Các giao dịch/hợp đồng khác có giá trị đến 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện

giao dịch đầu tiên có giá trị đến 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị từ trên 35% trở lên tổng giá trị tài sản của SOWATCO được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).

- Các hợp đồng/giao dịch này đều thuộc thẩm quyền chấp thuận của HĐQT theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2.4. Hiệu lực áp dụng: áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong giai đoạn từ năm 2023 đến trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt việc triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam với các đối tác theo như mục 2.1 tại điều này, đảm bảo những hợp đồng/giao dịch này được thực hiện trên cơ sở công bằng và dựa trên những điều khoản cạnh tranh, tuân thủ đúng qui định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam.

**Điều 9:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 08/SWC/TTr-HĐQT ngày 29/05/2023 của Hội đồng quản trị về chủ trương mở rộng hệ thống cảng của SOWATCO ở thị trường phía Bắc, theo đó:

1. Hình thức đầu tư: thông qua việc mua lại cảng hoặc mua doanh nghiệp sở hữu cảng ở khu vực phía Bắc.
2. Giao cho HĐQT tìm kiếm các cơ hội đầu tư và tiến hành quá trình chọn lựa thuê đơn vị thẩm định giá được cấp phép đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
3. Giao cho HĐQT phê duyệt đầu tư cảng theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, theo đúng Luật doanh nghiệp và các quy định luật hiện hành, cụ thể:
  - a) Điều 27 Điều lệ, HĐQT được phê duyệt các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020 và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.
  - b) Điều 40 Điều lệ, trường hợp bên bán là bên có liên quan hoặc bên người nội bộ theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 thì HĐQT được phê duyệt các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.
  - c) Điều 15 và Điều 40 Điều lệ, trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020 thì HĐQT cần trình ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

**Điều 10:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 10/SWC/TTr-HĐQT ngày 12/06/2023 của Hội đồng quản trị về việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh, theo đó điều chỉnh bổ sung chi tiết và bãi bỏ một số ngành nghề kinh doanh, đồng thời cập nhật các nội dung này vào Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh: gồm 20 chi tiết ngành nghề kinh doanh theo Phụ lục 1 đính kèm Nghị quyết này.
2. Bãi bỏ ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Mã ngành | Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách  |
|-----|----------|--|
| 1   | 2392     | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét<br>Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng.   |
| 2   | 4661     | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan<br>Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng, dầu, dầu nhờn; Mua bán nước giải nhiệt động cơ, mua bán than đá. |
| 3   | 4610     | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng, dầu, dầu nhờn   |
| 4   | 4631     | Bán buôn gạo<br>Chi tiết: Mua bán lương thực   |
| 5   | 8532     | Giáo dục nghề nghiệp<br>chi tiết: Dạy nghề ngắn hạn. Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp (không hoạt động tại trụ sở công ty)   |

3. ĐHĐCĐ thống nhất giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Người đại diện theo pháp luật Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi ngành nghề kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: Cập nhật thay đổi ngành nghề kinh doanh vào Bản Điều lệ Công ty, thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 11:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 11/SWC/TTr-HĐQT ngày 12/06/2023 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị ban hành, chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật có yêu cầu) và công bố thông tin.

**Điều 12:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 09/SWC/TTr-BKS ngày 29/05/2023 của Ban kiểm soát về việc miễn nhiệm thành viên BKS do có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS có nhiệm kỳ 2023-2028, theo đó:

1. Miễn nhiệm thành viên BKS đối với Bà Trần Bảo Ngọc theo đơn xin từ nhiệm, thời gian miễn nhiệm kể từ ngày 19/06/2023.
2. Miễn nhiệm thành viên BKS đối với Bà Trịnh Thị Thơm theo đơn xin từ nhiệm, thời gian miễn nhiệm kể từ ngày 19/06/2023.
3. Thông qua việc bầu bổ sung 2 (hai) thành viên BKS có nhiệm kỳ 2023-2028.

4. Căn cứ kết quả bầu cử, ứng cử viên đã trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung gồm các Ông/Bà:

| STT | Họ và tên              |
|-----|------------------------|
| 1   | Nguyễn Mai Khánh Trinh |
| 2   | Nguyễn Đăng Trường     |

Như vậy, Ban kiểm soát hiện có 03 thành viên:

1. Nguyễn Mai Khánh Trinh
2. Nguyễn Đăng Trường
3. Đinh Thị Phương Vy

**Điều 13:** Giao Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam tổ chức thực hiện các nội dung nêu tại Nghị quyết này và báo cáo tình hình thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên kỳ tới.

**Điều 14:** Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam (SOWATCO) được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông tham dự Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 19/06/2023.

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 14;
- Các cổ đông;
- UBCKNN; SGDCK;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**ĐẶNG DOÃN KIÊN**

**PHỤ LỤC 1.**

(kèm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam số 01/SWC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/06/2023, tại Điều 10)

**Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh**

| STT | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh   | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh   |
|-----|---|---|
| 1   | (5229) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: Dịch vụ làm thủ tục hải quan (giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, khai thuê hải quan). Đại lý vận tải. Kinh doanh dịch vụ hàng hải: đại lý tàu biển, đại lý vận tải đường biển, môi giới hàng hải, cung ứng tàu biển, kiểm điểm hàng hoá, lai dắt tàu biển, sửa chữa tàu biển tại cảng, vệ sinh tàu biển. Vận tải đa phương thức quốc tế và vận tải đa phương thức nội địa | (5229) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: Dịch vụ làm thủ tục hải quan (giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, khai thuê hải quan). Đại lý vận tải. Kinh doanh dịch vụ hàng hải: đại lý tàu biển, đại lý vận tải đường biển, môi giới hàng hải, cung ứng tàu biển, kiểm điểm hàng hoá, lai dắt tàu biển, sửa chữa tàu biển tại cảng, vệ sinh tàu biển. Vận tải đa phương thức quốc tế và vận tải đa phương thức nội địa<br>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải) |
| 2   | (4662) Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu  | (4662) Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu<br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)  |
| 3   | (4663) Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, clanke.  | (4663) Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, clanke.  |



| STT | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh   | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh   |
|-----|---|---|
|     |   | (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)  |
| 4   | (4669) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Mua bán mũ bảo hiểm                                       | (4669) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Mua bán mũ bảo hiểm<br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)   |
| 5   | (3011) Đóng tàu và cấu kiện nổi<br>Chi tiết: Đóng tàu, thuyền; sản xuất và lắp đặt phao tiêu báo hiệu đường thủy, phao neo tàu. | (3011) Đóng tàu và cấu kiện nổi<br>Chi tiết: Đóng tàu, thuyền; sản xuất và lắp đặt phao tiêu báo hiệu đường thủy, phao neo tàu.<br>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải) |
| 6   | (4100) Xây dựng nhà các loại<br>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình.               | (4100) Xây dựng nhà các loại<br>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình.<br>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng   |

| STT | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh  | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh  |
|-----|--|--|
|     |  | hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)  |
| 7   | (4220) Xây dựng công trình công ích<br>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình.               | (4220) Xây dựng công trình công ích<br>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình.<br>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)               |
| 8   | (4290) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình. | (4290) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình.<br>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải) |

| STT | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh  | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh  |
|-----|--|--|
| 9   | (4312) Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: Chuẩn bị mặt bằng sản xuất, bến bãi, nhà xưởng.  | (4312) Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: Chuẩn bị mặt bằng sản xuất, bến bãi, nhà xưởng.<br>(trừ dịch vụ nổ mìn)  |
| 10  | (4530) Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác<br>Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế | (4530) Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác<br>Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế<br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải) |
| 11  | (4543) Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy<br>Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế              | (4543) Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy<br>Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế<br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)              |
| 12  | (4620) Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: Mua bán lương thực                      | (4620) Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: Mua bán lương thực<br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)                      |
| 13  | (4632) Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết: Mua bán thực phẩm   | (4632) Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết: Mua bán thực phẩm   |

| STT | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh  | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh  |
|-----|--|--|
|     |  | (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)   |
| 14  | (4633) Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết: Mua bán đồ uống không cồn (nước hoa quả, nước tinh khiết, nước khoáng)            | (4633) Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết: Mua bán đồ uống không cồn (nước hoa quả, nước tinh khiết, nước khoáng)<br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)            |
| 15  | (4653) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp<br>chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế | (4653) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp<br>chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế<br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải) |
| 16  | (4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế        | (4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế<br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm,  |

| STT | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh   | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh  |
|-----|---|--|
|     |   | thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)  |
| 17  | (6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê (Đầu tư, xây dựng, kinh doanh nhà). | (6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê (Đầu tư, xây dựng, kinh doanh nhà).<br>(trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng) |
| 18  | (7911) Đại lý du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch khác.   | (7911) Đại lý du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch khác.<br>(Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)        |
| 19  | (7912) Điều hành tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch khác.  | (7912) Điều hành tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch khác.<br>(Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam) |
| 20  | (7920) Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ du lịch khác.   | (7920) Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ du lịch khác.<br>(Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)      |

**PHỤ LỤC 2.**

(kèm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam số 01/SWC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/06/2023, tại Điều 8)

**DANH SÁCH CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN**

| <b>STT</b> | <b>Bên liên quan</b>                                 | <b>Mã số thuế</b> | <b>Mối quan hệ</b>           |
|------------|--|-------------------|------------------------------|
| 1          | Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans              | 0313558071        | Công ty mẹ                   |
| 2          | Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam                     | 0300645369        | Công ty mẹ                   |
| 3          | Công ty Cổ phần Xây Lắp Công Trình                   | 0300441118        | Công ty con                  |
| 4          | Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp Vận Số 1          | 0300602277        | Công ty liên doanh, liên kết |
| 5          | Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex | 0400101901        | Công ty con của công ty mẹ   |
| 6          | Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics                   | 0315428529        | Công ty con của công ty mẹ   |
| 7          | Công ty Cổ phần Cảng Miền Nam                        | 0313440288        | Công ty con của công ty mẹ   |
| 8          | Công ty Cổ phần Giao Nhận và Vận chuyển Indo Trần    | 0301909173        | Công ty mẹ tối cao           |

Số: 01/SWC/BB-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 19 tháng 06 năm 2023

**BIÊN BẢN HỘI NGHỊ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam (SOWATCO);

**A- Tên doanh nghiệp, thời gian, địa điểm, thành phần Hội nghị:**

1. *Tên doanh nghiệp:* Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam  
Trụ sở chính: số 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0300447173, đăng ký lần đầu ngày 09/06/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 04/01/2022
2. *Thời gian:* vào lúc 8h30 Thứ hai ngày 19/06/2023.
3. *Địa điểm:* Hội trường Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam,  
- số 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM.
4. *Thành phần tham dự:*
  - + Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát Công ty,
  - + Ban Tổng giám đốc Công ty,
  - + Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty (theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập vào ngày đăng ký cuối cùng là ngày 23/05/2023).

**B- Diễn biến Hội nghị:**

**I. Phần khai mạc, giới thiệu Chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu; Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu, Chương trình, Quy chế làm việc của Hội nghị:**

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu:  
Bà Trần Thị Cẩm Tú – thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.
2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:  
Ông Hà Văn Khôi - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra thủ tục triệu tập ĐHĐCĐ và tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 như sau:

- Tổng số cổ đông của công ty: 925 cổ đông,

Sở hữu:

67.100.000 cổ phần.

- Tính đến 8 giờ 30 phút, tổng số cổ đông tham dự Hội nghị: **14** cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người được ủy quyền của cổ đông)
  - Tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Hội nghị là **63.065.101 cổ phần**, chiếm **94,0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty, với tỷ lệ **94,0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hôm nay đã hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.
  - Căn cứ theo quy định tại Khoản 6 Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2020 thì cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
- Do đó, số lượng cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền tham dự) tại mỗi thời điểm nếu có bổ sung thêm sẽ được ghi nhận lại khi biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội.

3. Giới thiệu Đoàn chủ tọa:

Căn cứ vào các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Bà Trần Thị Cẩm Tú – thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Ông Đặng Doãn Kiên – Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa và thành viên trong Đoàn chủ tịch để Đại hội thông qua gồm:

- Ông Trần Tuấn Anh – Thành viên HĐQT
- Ông Đặng Vũ Thành – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

4. Giới thiệu Thư ký của Hội nghị:

Ông Đặng Doãn Kiên - Chủ tọa hội nghị đề cử thư ký Hội nghị:

- Bà Trần Thị Cẩm Tú – Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký HĐQT.

5. Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử:

Ông Đặng Vũ Thành – Thành viên Đoàn chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử làm nhiệm vụ kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử tại Hội nghị bao gồm:

- Ông Phạm Văn Thanh - Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Thành viên
- Ông Vũ Thành Đạt - Thành viên
- Bà Nguyễn Minh Ngọc - Thành viên
- Ông Hoàng Huy Bảo - Thành viên

6. Thông qua Chương trình làm việc của Hội nghị:

Ông Đặng Vũ Thành – Thành viên Đoàn chủ tọa trình bày chương trình làm việc của Hội nghị.

7. Thông qua Quy chế làm việc của Hội nghị:

Ông Đặng Vũ Thành – Thành viên Đoàn chủ tọa trình bày quy chế làm việc của Hội nghị.



8. Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết thông qua như sau:

| S<br>T<br>T | Nội dung<br>biểu quyết                        | Tổng số phiếu<br>có quyền biểu<br>quyết của các<br>cổ đông dự<br>họp và biểu<br>quyết tại cuộc<br>họp | Tán thành   | Không tán thành   | Không có ý<br>kiến   |
|-------------|---|---|---|---|--|
| 1           | Danh sách<br>Ban kiểm<br>phiếu, Ban<br>bầu cử | 63.065.101  | 63.065.101 cổ<br>phần<br>– đạt tỷ lệ 100%<br>số cổ phần có<br>quyền biểu<br>quyết thông qua | 0 cổ phần<br>– đạt tỷ lệ 0% số<br>cổ phần có<br>quyền biểu<br>quyết thông qua | 0 cổ phần<br>– đạt tỷ lệ 0%<br>số cổ phần có<br>quyền biểu<br>quyết thông<br>qua |
| 2           | Chương<br>trình làm<br>việc của Hội<br>nghị   | 63.065.101  | 63.065.101 cổ<br>phần<br>– đạt tỷ lệ 100%<br>số cổ phần có<br>quyền biểu quyết<br>thông qua | 0 cổ phần<br>– đạt tỷ lệ 0% số<br>cổ phần có<br>quyền biểu quyết<br>thông qua | 0 cổ phần<br>– đạt tỷ lệ 0%<br>số cổ phần có<br>quyền biểu<br>quyết thông<br>qua |
| 3           | Quy chế làm<br>việc của Hội<br>nghị           | 63.065.101  | 63.065.101 cổ<br>phần<br>– đạt tỷ lệ 100%<br>số cổ phần có<br>quyền biểu quyết<br>thông qua | 0 cổ phần<br>– đạt tỷ lệ 0% số<br>cổ phần có<br>quyền biểu quyết<br>thông qua | 0 cổ phần<br>– đạt tỷ lệ 0%<br>số cổ phần có<br>quyền biểu<br>quyết thông<br>qua |

Như vậy, với tỷ lệ biểu quyết tán thành tương ứng cho từng vấn đề như nêu trên, Đại hội đã thống nhất thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu, Chương trình làm việc của Hội nghị, Quy chế làm việc của Hội nghị.

**II. Trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình:**

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023  
Ông Đặng Doãn Kiên - Chủ tọa hội nghị trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023. (Báo cáo đính kèm)
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022  
Bà Đinh Thị Phương Vy – Thành viên BKS trình bày báo cáo hoạt động của BKS năm 2022. (Báo cáo đính kèm)
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022  
Ông Đặng Vũ Thành - Tổng Giám đốc trình bày báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022. (Báo cáo đính kèm)
- Tờ trình báo cáo tài chính riêng và hợp nhất (đã được kiểm toán) năm 2022

Ông Đặng Vũ Thành - Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình báo cáo tài chính riêng và hợp nhất (đã được kiểm toán) năm 2022 của Công ty. (Tờ trình đính kèm)

5. Tờ trình chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023  
Ông Trần Tuấn Anh – Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023. (Tờ trình đính kèm)
6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022  
Ông Trần Tuấn Anh – Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022. (Tờ trình đính kèm)
7. Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023  
Ông Trần Tuấn Anh – Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023. (Tờ trình đính kèm)
8. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023  
Bà Đinh Thị Phương Vy – Thành viên BKS trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023. (Tờ trình đính kèm)
9. Tờ trình trả thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2022 và năm 2023  
Ông Đặng Doãn Kiên - Chủ tọa hội nghị trình bày Tờ trình trả thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2022 và năm 2023. (Tờ trình đính kèm)
10. Tờ trình thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên/người có liên quan  
Ông Đặng Doãn Kiên - Chủ tọa hội nghị trình bày Tờ trình thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên/người có liên quan. (Tờ trình đính kèm)
11. Tờ trình xin chủ trương mở rộng hệ thống cảng của Sowatco ở thị trường phía Bắc  
Ông Đặng Doãn Kiên - Chủ tọa hội nghị trình bày Tờ trình xin chủ trương mở rộng hệ thống cảng của Sowatco ở thị trường phía Bắc. (Tờ trình đính kèm)
12. Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh  
Ông Đặng Doãn Kiên - Chủ tọa hội nghị trình bày Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh. (Tờ trình đính kèm)
13. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động của HĐQT  
Ông Đặng Vũ Thành - Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động của HĐQT. (Tờ trình đính kèm)
14. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS do có đơn từ nhiệm, và bầu bổ sung thành viên BKS có nhiệm kỳ 2023-2028  
Bà Đinh Thị Phương Vy – Thành viên BKS trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS do có đơn từ nhiệm, và bầu bổ sung thành viên BKS có nhiệm kỳ 2023-2028. (Tờ trình đính kèm)

Chi tiết các vấn đề trình ĐHĐCĐ phê duyệt: như đã được nêu đầy đủ tại tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023.

### III. Hội nghị tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến cho nội dung các Báo cáo, Tờ trình:

Chủ tọa cho Đại hội tiến hành thảo luận.

Các câu hỏi của cổ đông theo phụ lục đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ.

### IV. Hội nghị tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình:

#### 1. Cập nhật số lượng Cổ đông tham dự Hội nghị:

Trước khi tiến hành biểu quyết, Ông Hà Văn Khôi - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật số lượng Cổ đông tham dự:

- Tính đến 9 giờ 30 phút, tổng số cổ đông tham dự Hội nghị: **23** cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông)
- Tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Hội nghị là **63.072.066 cổ phần**, chiếm **94,0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### 2. Hội nghị tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình bằng hình thức thu phiếu biểu quyết.

3. Hội nghị giải lao trong 15 phút.

#### 4. Kết quả biểu quyết:

Ông Phạm Văn Thanh, Trưởng Ban Kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội lên trình bày báo cáo kết quả kiểm phiếu.

- Tổng số phiếu biểu quyết tham gia biểu quyết: **23** phiếu, đại diện cho **63.072.066** cổ phần, chiếm **94,0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty.
- Tổng số phiếu thu về: **22** phiếu, đại diện cho **63.067.166** cổ phần, chiếm **94,0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty.

| STT | Nội dung biểu quyết   | Tán thành  |         | Không tán thành |         | Không ý kiến |         | Không hợp lệ |         |
|-----|---|------------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
|     |   | Số CP      | Tỷ lệ % | Số CP           | Tỷ lệ % | Số CP        | Tỷ lệ % | Số CP        | Tỷ lệ % |
| 1   | Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023                  | 63,066,964 | 100.0%  | -               | 0.0%    | 202          | 0.0%    | -            | 0.0%    |
| 2   | Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022  | 63,066,964 | 100.0%  | -               | 0.0%    | 2            | 0.0%    | 200          | 0.0%    |
| 3   | Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động SXKD năm 2022                      | 63,063,664 | 100.0%  | -               | 0.0%    | 2            | 0.0%    | 3,500        | 0.0%    |
| 4   | Tờ trình thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất (đã được kiểm toán) năm 2022 | 62,736,964 | 99.5%   | -               | 0.0%    | 2            | 0.0%    | 330,200      | 0.5%    |

|    |  |            |        |       |      |       |      |     |      |
|----|--|------------|--------|-------|------|-------|------|-----|------|
| 5  | Tờ trình chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023   | 63,060,964 | 100.0% | 3,300 | 0.0% | 2,702 | 0.0% | 200 | 0.0% |
| 6  | Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2022  | 63,064,264 | 100.0% | -     | 0.0% | 2,702 | 0.0% | 200 | 0.0% |
| 7  | Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2023   | 63,066,964 | 100.0% | -     | 0.0% | 2     | 0.0% | 200 | 0.0% |
| 8  | Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023  | 63,066,964 | 100.0% | -     | 0.0% | 2     | 0.0% | 200 | 0.0% |
| 9  | Tờ trình trả thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2022 và năm 2023  | 63,063,664 | 100.0% | 3,300 | 0.0% | 2     | 0.0% | 200 | 0.0% |
| 10 | Tờ trình thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên và/hoặc với người có liên quan (*)                            | 441.964    | 100.0% | -     | 0.0% | 2     | 0.0% | 200 | 0.0% |
| 11 | Tờ trình xin chủ trương mở rộng hệ thống cảng của Sowatco ở thị trường phía Bắc  | 63,066,964 | 100.0% | -     | 0.0% | 2     | 0.0% | 200 | 0.0% |
| 12 | Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh  | 63,066,964 | 100.0% | -     | 0.0% | 2     | 0.0% | 200 | 0.0% |
| 13 | Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT         | 63,066,964 | 100.0% | -     | 0.0% | 2     | 0.0% | 200 | 0.0% |
| 14 | Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát do có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2023-2028 | 63,066,964 | 100.0% | -     | 0.0% | 2     | 0.0% | 200 | 0.0% |

*Ghi chú:*

- (\*) Do có 2 cổ đông tham dự họp ([1] Công ty CP Kho Vận Miền Nam với 6.000.000 cổ phần, [2] Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng Sotrans với 56.625.000 cổ phần, tổng cộng chiếm 62.625.000 phiếu biểu quyết) không có quyền biểu quyết vì là bên liên quan đến các bên trong giao dịch nên sau khi loại phiếu theo quy định thì tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại cuộc họp đối với nội dung số 10 – Giao dịch với các bên có liên quan năm 2023 – Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam là 441.964 phiếu biểu quyết.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành tương ứng cho từng vấn đề như nêu trên, Đại hội đã thống nhất thông qua các Báo cáo và Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.

## V. Bầu cử thành viên Ban kiểm soát

Như kết quả biểu quyết, Hội nghị đã thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình, trong đó đã thông qua bầu 02 (hai) thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2023-2028 trên cơ sở danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử hợp lệ.

### 1. Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Ban kiểm soát

Ông Phạm Văn Thanh, Trưởng Ban bầu cử trình bày quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2023-2028.

*ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2023-2028 bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết: tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Hội nghị tán thành.*

### 2. Danh sách ứng cử viên thành viên BKS có nhiệm kỳ 2023-2028

Ông Đặng Doãn Kiên - Chủ tọa hội nghị trình bày:

Danh sách ứng cử viên được đề cử tham gia BKS gồm:

1. Ông Nguyễn Mai Khánh Trinh
2. Ông Nguyễn Đăng Trường

*(Báo cáo và hồ sơ của các ứng cử viên đính kèm)*

*ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Danh sách ứng cử viên thành viên BKS có nhiệm kỳ 2023-2028 bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết: tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Hội nghị tán thành.*

### 3. Hội nghị tiến hành bầu cử thành viên Ban kiểm soát theo phương thức bầu dồn phiếu.

Hội nghị nghỉ giải lao trong 10 phút.

### 4. Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát theo phương thức bầu dồn phiếu.

Căn cứ vào quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo phương thức bầu dồn phiếu, và biên bản kiểm phiếu bầu cử đính kèm, Ông Phạm Văn Thanh - Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả bầu cử như sau:

Báo cáo kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát như sau:

- Tổng số phiếu phát ra cho các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội tại thời điểm bầu cử: 23 phiếu, tương ứng với 63.072.066 cổ phần, tương ứng với 126.144.132 phiếu bầu.
- Tổng số phiếu thu về: 21 phiếu, tương ứng với 63.067.164 cổ phần, tương ứng với 126.134.328 phiếu bầu.

*Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát:*

| STT | Họ và tên ứng viên     | Số quyền được bầu | Tỷ lệ (số phiếu bầu/tổng số phiếu bầu của các cổ đông dự họp) (%) |
|-----|------------------------|-------------------|---|
| 1   | Nguyễn Mai Khánh Trinh | 62.733.665        | 99.5%   |
| 2   | Nguyễn Đăng Trường     | 62.733.663        | 99.5%   |

*Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát:*

Căn cứ vào kết quả bầu cử, danh sách trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam có nhiệm kỳ 2023-2028 gồm:

1. Ông Nguyễn Mai Khánh Trình
  2. Ông Nguyễn Đăng Trường
- Như vậy, danh sách thành viên BKS sau khi bầu cử bổ sung bao gồm các Ông/Bà sau đây:
1. Nguyễn Mai Khánh Trình
  2. Nguyễn Đăng Trường
  3. Đinh Thị Phương Vy

Chủ tọa mời thành viên Ban kiểm soát mới ra mắt Hội nghị.

## **V. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN HỘI NGHỊ:**

### **1. Biên bản hội nghị:**

Bà Trần Thị Cẩm Tú – thư ký hội nghị trình bày Biên bản họp Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

*ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết thông qua Biên bản họp hội nghị bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:*

- + tổng số cổ phần tán thành là 63.068.766 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,995% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Hội nghị tán thành.
- + tổng số cổ phần không tán thành là 3.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,005% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Hội nghị tán thành.
- + tổng số cổ phần không ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Hội nghị tán thành.

### **2. Nghị quyết hội nghị:**

Bà Trần Thị Cẩm Tú – thư ký hội nghị trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

*ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết thông qua Nghị quyết hội nghị bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:*

- + tổng số cổ phần tán thành là 63.068.766 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,995% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Hội nghị tán thành.
- + tổng số cổ phần không tán thành là 3.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,005% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Hội nghị tán thành.
- + tổng số cổ phần không ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Hội nghị tán thành.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như nêu trên, tại Đại hội, Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam đã được biểu quyết thông qua.

## **VI. BẾ MẠC HỘI NGHỊ:**

Ông Đặng Doãn Kiên, Chủ tọa hội nghị tuyên bố bế mạc hội nghị.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 19/06/2023.

**THƯ KÝ HỘI NGHỊ**



**TRẦN THỊ CẨM TÚ**

**CHỦ TỌA HỘI NGHỊ**



**ĐẶNG DOÃN KIÊN**

# PHỤ LỤC 1

## PHẦN THẢO LUẬN

(kèm theo Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/SWC/BB-ĐHĐCĐ ngày 19/06/2023)

### **1. Cổ đông Lê Anh Xuân - mang mã số dự họp SWC0034:**

- Hiện tại, Công ty đang trình kế hoạch không chi trả cổ tức để dồn tiền tái đầu tư, tôi nhận thấy đây là chủ trương mạnh mẽ, quyết liệt và hoàn toàn ủng hộ. Vậy Công ty xem xét hiệu quả mở rộng như thế nào? Trước đây đã có đầu tư Cảng Đồng Nai (PDN), Ban lãnh đạo cho biết từ lúc đánh giá đầu tư đến giờ thì Sowatco được gì? Hiệu quả đầu tư Cảng Đồng Nai ra sao? Tức tôi không phải hỏi về cổ tức nhận được mà giá trị tổng hợp khi đầu tư không chỉ 1+1 bằng 2, mà có thể là bằng 3, 4, và giá trị lớn hơn 2 là gì?
- Khi Công ty quyết định đầu tư ở phía Bắc, Sowatco đánh giá lợi thế cạnh tranh là gì? Khi đầu tư phía Bắc thì đầu tư đội tàu hay cảng, hay cả hai? So với các công ty logistics phía Bắc, điểm mạnh điểm yếu của Sowatco là gì?
- Khi liên tục tái đầu tư, công ty kì vọng điều gì? kì vọng đầu tư Cảng Đồng Nai, thị trường phía Bắc trong 5 năm tới là gì?

*Đoàn chủ tọa trả lời:*

- Tất cả đầu tư của SWC đều theo nguyên tắc đúng chiến lược, quy trình đầu tư cẩn trọng chuyên nghiệp và trải qua quá trình thẩm định kỹ lưỡng chứ không phải là đầu tư ngắn hạn, đầu tư tài chính hay theo cảm tính.  
Liên quan tới đầu tư vào Cảng Đồng Nai như câu hỏi của quý Cổ đông thì về tính chiến lược, khoản đầu tư này giúp SWC mở rộng mạng lưới nhằm phục vụ khách hàng của SWC tốt hơn, do cảng ĐN có 1 vị thế quan trọng nên đầu tư này mang lại synergy rất tốt cho các sản phẩm dịch vụ của SWC. Về giá trị tài chính của đầu tư này thì do cảng ĐN hoạt động rất tốt nên về tài chính cũng có nhiều thu nhập về cổ tức và tăng giá cổ phiếu.
- Về khả năng phát triển, như mảng đóng tàu, SWC có đội ngũ giàu kinh nghiệm, đóng 1 chiếc sà lan thì mất nhiều thời gian vì vậy, chúng tôi thường lên kế hoạch 5 năm. Công ty luôn có những kế hoạch chiến lược dài hạn được rà soát rất kỹ, từ đó mới lập các kế hoạch đầu tư hay kế hoạch mua bán doanh nghiệp, Quy trình đầu tư của Công ty được triển khai rất kỹ càng từ thẩm định, định giá,... đều đáp ứng tỷ suất lợi nhuận hay nâng cao năng lực cạnh tranh thì Công ty mới thực hiện đầu tư.
- Về đầu tư mở rộng mạng lưới ra phía Bắc thì do công ty đã có thương hiệu, tên tuổi trong thị trường phía Nam, hiện phía Bắc chưa có. Xét thấy mạng lưới Bắc Ninh, Bắc Giang,... đến các hub khác đều có thể đi bằng đường thủy. Công ty đã phát triển Cảng Long Bình là hệ thống cảng chuẩn về nhân sự, quy trình vận hành,... chúng ta có thể kế thừa các quy trình, phần mềm, nhân sự này để phát triển rất nhanh ở các cảng mới và có thể mở rộng rất nhanh ở thị trường phía Bắc. Mặt hàng chính của SWC chủ yếu



là hàng container, trong khi đó các công ty ở KCN Bắc Ninh, Bắc Giang đa phần là hàng chất lượng cao đều dùng container. Vì vậy, rất phù hợp với chiến lược phát triển lâu dài của Công ty. Trong phía Nam, chúng tôi cũng đã tìm hiểu các cơ hội nhưng hiện tại chưa có gì phù hợp.

- Công ty sẽ đầu tư cả cảng và sà lan. SWC có tiềm năng lợi thế cạnh tranh rõ rệt, theo tính toán chi phí vận tải đường sông rẻ hơn (khoảng 15%) so với vận chuyển đường bộ. Hơn nữa, thị trường miền Bắc còn mới với vận tải đường thủy, hiện tại tổng sản lượng vận tải đường thủy khoảng 3-4% tổng sản lượng, còn lại là vận tải đường bộ. Chính vì vậy, chúng tôi có ý tưởng xây dựng mô hình Cảng Long Bình trở nên hoàn hảo và mang mô hình này ra phía Bắc, và không chỉ ở thị trường phía Bắc. Mục tiêu trở thành Công ty số 1 đường thủy nội địa, cảng thủy nội địa, ICD ở Việt Nam.
- Giá trị tổng hợp khi đầu tư không chỉ 1+1 bằng 2, mà là 1+1 lớn hơn 2, Nếu anh/chị hiểu địa hình khu vực Cảng Long Bình và Cảng Đồng Nai, thì về mặt vị trí địa lý, Sowatco đã có vị trí trọng yếu về logistics. Cả 2 công ty đều là doanh nghiệp lớn và đại chúng trên sàn

## **2. Cổ đông Trần Văn Tài - mang mã số dự họp SWC922:**

- Tôi nhận thấy chủ trương đầu tư ra thị trường phía Bắc và điều chỉnh ngành nghề kinh doanh đều vô cùng ủng hộ, mong Công ty dồn lực để tập trung phát triển.
- Bản thân rất mong muốn được đi tham quan Cảng Long Bình.

*Đoàn chủ tọa trả lời:*

- Nếu muốn, có thể đến Cảng và Công ty sắp xếp ngay hôm nay.

## **3. Cổ đông Nguyễn Mạnh Hải - mang mã số dự họp SWC068:**

- Trong kế hoạch 2023, báo cáo tài chính hợp nhất tăng rất mạnh so với kế hoạch công ty mẹ. Trong khi đó, năm 2022 báo cáo tài chính công ty mẹ lại cao hơn, vì sao lại có sự chênh lệch nhiều như thế?

*Đoàn chủ tọa trả lời:*

- Công ty Sowatco có nhiều công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết khác nhau. Lý do báo cáo hợp nhất thấp hơn báo cáo riêng của công ty mẹ là do 1 công ty con đã trả cổ tức thực tế của năm 2022 cao hơn so với lợi nhuận thực hiện trong năm của công ty này. Để cổ đông hiểu hơn rõ ràng, thì sẽ mời Ms Vi trưởng ban kiểm soát, giải thích chi tiết các con số để cổ đông hiểu rõ hơn.

## **4. Ông Nguyễn Minh Đức – nhân ủy quyền của cổ đông Nguyễn Việt Nam SWC 219**

- Trong năm 2022, cổ tức chưa được thanh toán? Thì làm sao để chúng tôi nhận được thanh toán cổ tức?
- Được nghe kế hoạch phát triển của Công ty rất đúng, chỉ tiêu rất sát sao. Để làm được cần có 2 vấn đề gồm vốn sẵn có của công ty và vốn đầu tư của cổ đông, làm thế nào để phát triển tăng cường vốn của cổ đông?

*Đoàn chủ tọa trả lời:*

- Như HĐQT vừa trình ĐHĐCĐ xin không chi trả cổ tức mà dùng tiền này để tiếp tục đầu tư dài hạn với mong muốn, kì vọng mang lại cổ tức, giá trị nhiều hơn vào giai đoạn sau.

### **5. Cổ đông Nguyễn Mạnh Hà - mang mã số dự họp SWC 184**

- Công ty đã không chia cổ tức cho cổ đông mấy năm nay, nếu so sánh với gửi ngân hàng thì nhờ đầu tư vào đây mà không chia cổ tức thì đến bao giờ mới được nhận được? Nếu đầu tư thì dùng vốn vay ngân hàng, sao lại dùng tiền của cổ đông? Đầu tư chưa rõ có sinh lời hay không mà có khi sau này trả cổ tức dưới mức lãi suất của ngân hàng?
- Công ty không chi trả cổ tức cho cổ đông mà vẫn chi trả thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS là 8% LNST (so với trước đó được duyệt 1%) là quá cao – đã là CBCNV của Công ty có lương và thêm thù lao, mà lại lấy cổ tức của cổ đông chia cho HĐQT, BKS, nếu cổ tức không có thì thù lao cũng nên không có.

*Đoàn chủ tọa trả lời:*

Câu hỏi nếu đầu tư của cổ đông vào công ty mà cổ tức thấp hơn lãi suất ngân hàng thì có thiệt cho cổ đông không: nếu không lời hay thấp hơn thì sẽ bị thiệt nên chúng tôi bằng nỗ lực cao nhất sẽ không để việc này xảy ra. Hiện nay, lãi suất ngân hàng khoảng 5-6%/năm, quý vị có thể nhìn thấy trên báo cáo tài chính, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu cao hơn lãi suất ngân hàng khá nhiều. Như vậy, cổ đông có thể thấy hiệu quả sinh lời của vốn cao hơn tỷ suất sinh lời so với gửi tiết kiệm. Đoàn chủ tọa rất hiểu mong muốn của cổ đông về cổ tức, nhưng điều quan trọng hơn là giá trị cổ phiếu, tuy nhiên trên thị trường luôn thường không có sự kết nối trực tiếp 1:1 giữa giá trị 1 Công ty tốt so với giá cổ phiếu của chính công ty đó. Năm nay hết sức đặc biệt rất khó, tình hình chung của thị trường khó khăn, tăng vốn khó, vay vốn khó,... Nên khi họp HĐQT, chúng tôi rất khó xử khi làm tờ trình không chi trả cổ tức cho năm nay. Trong tương lai gần, HĐQT cố gắng hết sức để Công ty sẽ có chính sách chi trả cổ tức cố định để cổ đông có thể có kế hoạch về thu nhập cổ tức từ công ty.

Với vai trò là đại diện của cổ đông lớn (Sotrans), chúng tôi đã đồng hành cùng doanh nghiệp 6 năm, chúng tôi cũng rất muốn được chia cổ tức nhưng vì chúng tôi cũng đang chịu trách nhiệm đảm bảo các hoạt động của doanh nghiệp để phát triển tốt nhất, an toàn nhất và với định hướng đầu tư lâu dài, phát triển cùng doanh nghiệp, chúng tôi phải hy sinh việc nhận cổ tức và xin cổ đông cùng chia sẻ khó khăn cùng doanh nghiệp trong thời gian này.

Chúng tôi cũng chia sẻ với quý vị cổ đông, Sotrans Group mới ký với cổ đông chiến lược PSA (là một trong những đơn vị cảng lớn nhất thế giới), đây là tin vui về chiến lược phát triển của Công ty. Chúng tôi rất áy náy khi không chi trả cổ tức năm nay, nhưng luôn cố gắng để Công ty có chính sách chi trả cổ tức ổn định hơn trong tương

lai. Vì vậy, rất mong quý vị cổ đông cùng ủng hộ và đồng lòng cùng chúng tôi phát triển Công ty tốt hơn nữa.

- Về câu hỏi liên quan tới thù lao và thưởng HĐQT và BKS, thì xin đính chính lại là mức thưởng HĐQT mà Công ty trình chỉ mức 0,8% chứ không phải mức 8%, mức này thấp hơn mức ĐHĐCĐ đã duyệt 1% do kết quả kinh doanh 2022 dù có cao hơn 2021 trên 13%, cao hơn trung bình ngành, nhưng không đạt kế hoạch. Xin lưu ý là kế hoạch được lập ra vào cuối năm 2021, khi thị trường còn rất tích cực chứ không xấu đi nhanh hơn nhiều so với mức dự đoán vào quý 3, quý 4 của năm 2022. Về thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 là ĐHĐCĐ đã thông qua là 710 triệu đồng – nhưng thực tế Công ty đã chi thấp hơn 100 triệu đồng so với mức được duyệt

#### **6. Cổ đông Công ty CP Kho Vận Miền Nam - mang mã số dự họp SWC 002**

Chúng tôi đại diện cho cổ đông lớn của SWC là Công ty CP Kho Vận Miền Nam và Công ty TNHH MTV Đầu tư hạ tầng Sotrans (SWC001), sau khi xem xét tài liệu họp, chúng tôi đề nghị bổ sung làm rõ chi tiết các ngành nghề kinh doanh khác tại Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để đáp ứng điều kiện tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài theo quy định hiện hành và đưa vào trình ĐHĐCĐ xem xét biểu quyết thông qua.

*Đoàn chủ tọa trả lời và bổ sung chi tiết và sẽ cập nhật trong các văn bản chính thức.*

Sau khi trả lời các câu hỏi, các cổ đông khác không có thêm câu hỏi, ý kiến thảo luận nào./.

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

**I. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022:**

Thực hiện Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được ban hành ngày 17/06/2020 và Điều Lệ Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam sửa đổi ban hành ngày 10/06/2021, Nghị quyết số 01/SWC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/05/2022 của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) báo cáo hoạt động năm 2022 cụ thể như sau:

**1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính:**

Năm 2022, được đánh giá là một năm khó khăn thách thức khi thị trường vận tải vẫn chưa phục hồi ổn định và giá nhiên liệu tăng cao đã ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy vậy, cơ bản hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn có lãi. Để đạt được kết quả này, công ty đã hết sức nỗ lực, đưa ra nhiều giải pháp, chính sách kinh doanh, con người để vượt qua khó khăn. Năm 2022 cũng là năm thứ 3 trong chiến lược kinh doanh 2020- 2025 của Sowatco. Do đó, kết quả kinh doanh năm 2022 có ý nghĩa quan trọng nhằm tạo đà vững tiến và tinh thần tích cực cho toàn thể nhân viên Sowatco tiếp tục thực hiện các mục tiêu cho năm sau.

Đơn vị: Triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu                  | Năm 2022 |           |         |
|----|---------------------------|----------|-----------|---------|
|    |                           | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ % |
| 1  | Tổng doanh thu            | 917.651  | 932.679   | 102%    |
| 2  | Tổng lợi nhuận trước thuế | 275.482  | 249.979   | 91%     |
| 3  | Tổng lợi nhuận sau thuế   | 232.006  | 211.743   | 91%     |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán)

Năm 2022, Chỉ tiêu doanh thu là 932.679 triệu đồng đạt 102% so với kế hoạch năm và Lợi nhuận sau thuế là 211.743 triệu đồng đạt 91% so với kế hoạch.

Số liệu cụ thể được nêu như trong Báo cáo hoạt động của Tổng Giám Đốc.

**2. Cơ cấu HĐQT:**

Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam năm 2022 gồm:

- Ông Đặng Doãn Kiên - Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Tuấn Anh - Thành viên HĐQT
- Ông Đặng Vũ Thành - Thành viên HĐQT

Với việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT, các thành viên HĐQT luôn phát huy sở trường và thế mạnh của mình để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

### **3. Các cuộc họp của HĐQT:**

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức họp 15 cuộc gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.

*(Danh mục các nghị quyết, quyết định của HĐQT chi tiết xem tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 đã được công bố thông tin.)*

- Các phiên họp của Hội đồng Quản trị đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.
- Hội đồng Quản trị đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám đốc và nghe Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Tổng Công ty.

### **4. Hoạt động giám sát của HĐQT:**

Tuân thủ các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định pháp luật hiện hành, trong năm 2022, HĐQT tích cực giám sát hoạt động chung của công ty và hoạt động của ban điều hành gồm:

- HĐQT thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; kiểm tra các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và những người điều hành khác.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin đảm bảo tính minh bạch trong quản trị và tuân thủ quy định pháp luật.
- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm 2022.
- Yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo các nội dung thực hiện theo phân quyền tại các cuộc họp của HĐQT.
- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT ghi nhận những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và quản trị công ty, thu xếp nguồn vốn, cơ cấu danh mục đầu tư mang lại hiệu quả tích cực cho công ty và cổ đông.

## **5. Việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:**

HĐQT đã chỉ đạo triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 11/05/2022, cụ thể:

**5.1.** HĐQT đã chỉ đạo xấp xỉ đạt kế hoạch kinh doanh năm 2022.

HĐQT và Ban điều hành Công ty đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua ngày 11/05/2022 để triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính theo kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

**5.2.** HĐQT đã chỉ đạo phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ năm 2021 ngay sau khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

**5.3.** Cổ tức năm 2020 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua với tỷ lệ 0% trên vốn điều lệ.

**5.4.** Thù lao HĐQT, BKS năm 2022 đã được chi trả trong năm 2022.

Mức thưởng hoàn thành kế hoạch cho HĐQT năm 2022 theo mức thưởng cụ thể là 1% lợi nhuận hợp nhất sau thuế (báo cáo kiểm toán) nếu lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt hoặc vượt kế hoạch năm sẽ được chi trong năm 2023.

**5.5.** Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022.

**5.6.** Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các công ty thành viên/người có liên quan:

Trong năm 2022, ĐHĐCĐ và HĐQT đã phê chuẩn việc ký kết và thực hiện một số giao dịch giữa SOWATCO và bên có liên quan của thành viên HĐQT. Danh sách các giao dịch giữa công ty và bên có liên quan được thống kê, trình bày tại Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022. Các báo cáo này được công bố công khai tại website Công ty.

## **6. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty:**

- Trải qua một năm kinh doanh nhiều thách thức, Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua việc Hội đồng Quản trị chất vấn Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động trong kỳ tại các phiên họp định kỳ và khi đến làm việc với các đơn vị.
- Hiện nay, Tổng Giám đốc đồng thời là Thành viên HĐQT. Do vậy, Tổng Giám đốc luôn kịp thời ghi nhận các nội dung định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai có kết quả trên toàn hệ thống Công ty. Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua việc chỉ đạo và triển khai hiệu quả các quyết định của Hội đồng Quản trị.
- Hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành tuân thủ đúng quy định về quyền và chức năng, nhiệm vụ của mình, tuân thủ theo đúng các nghị quyết của

DHĐCĐ và HĐQT. Công tác quản trị điều hành theo những thông lệ quản trị tốt nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động. Công tác công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

#### **7. Thù lao của HĐQT, BKS năm 2022:**

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích của HĐQT và từng thành viên HĐQT được báo cáo, công bố theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.
- Tổng thù lao đã chi cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2022 là 599.166.667 đồng.

#### **8. Thực hiện trách nhiệm với cổ đông:**

- Chỉ đạo công bố đầy đủ thông tin đến cổ đông, tổ chức, cá nhân đầu tư.
- Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền trong các kỳ đại hội, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.
- Chỉ đạo, giám sát, điều hành của Tổng Giám đốc, bảo đảm thực hiện đúng pháp luật, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.
- Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng pháp luật và điều lệ công ty.

#### **9. Báo cáo tình hình quản trị của Công ty năm 2022**

- Các báo cáo tình hình quản trị của Công ty trong năm được công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

## **II. Phương hướng hoạt động Hội đồng Quản trị năm 2023:**

HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty năm 2023 như sau:

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông giao. Phối hợp chặt chẽ và cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai các giải pháp quản trị đã đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra.
- Tăng cường và nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tình hình tài chính của Tổng Công ty an toàn, hiệu quả. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Tổng Công ty.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị.
- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông, đặc biệt chỉ ra những hạn chế yếu kém trong công tác quản lý công ty và giám sát Ban điều hành, giúp HĐQT hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**ĐẶNG ĐOẢN KIÊN**



Số : 07/SWC/BC-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2021;
- Căn cứ vào Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Đường sông miền Nam;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng Công ty Cổ phần Đường sông miền Nam sau khi đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán;

Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Đường sông miền Nam (ĐHĐCĐ) các mặt hoạt động của Tổng Công ty như sau:

**I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022:**

**1. Các công tác đã thực hiện trong năm 2022**

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành Tổng Công ty.
- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Tổng Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2022 cụ thể như sau:
  - Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng Công ty.
  - Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022, và giám sát việc tuân thủ các Điều lệ của Tổng Công ty.
  - Thẩm tra các thông tin trên báo cáo tài chính của Tổng Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2022 theo chế độ kế toán hiện hành.
  - Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và báo cáo của Tổng Giám đốc trình Đại hội cổ đông.
  - Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

**2. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành Tổng Công ty**

- Ban kiểm soát, HĐQT và Tổng Giám đốc có sự phối hợp tốt thường xuyên trao đổi để thực hiện tốt các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao phó.

- Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do Tổng Công ty phát hành được gửi đến Ban kiểm soát một cách đầy đủ.
- Quyền tiếp cận thông tin liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty được đảm bảo.

### **3. Định hướng kế hoạch hoạt động năm 2023**

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động của Tổng Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định của pháp luật hiện hành.
- Ban kiểm soát sẽ phối hợp với các Phòng ban chức năng Tổng Công ty thực hiện các cuộc kiểm tra các đơn vị phụ thuộc, các Công ty con, Công ty liên kết, giám sát hoạt động quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ của Tổng Công ty, các Công ty con và Công ty liên doanh, Công ty liên kết.

## **II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH TỔNG CÔNG TY:**

### **1. Đối với Hội đồng quản trị:**

- HĐQT tổ chức họp 15 cuộc gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.
- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.
- HĐQT đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám đốc và nghe Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Tổng Công ty.
- HĐQT thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### **2. Đối với Ban điều hành:**

- Năm 2022, Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty như sau:
  - Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch: Căn cứ vào kết quả thực hiện năm 2022 và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát nhận thấy Tổng Công ty tuy chưa hoàn thành chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch nhưng đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch về Doanh thu mà ĐHĐCĐ năm 2022 giao.
  - Bên cạnh đó Ban lãnh đạo cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về các khoản trích nộp, các chế độ cho người lao động đúng luật theo quy định của pháp luật hiện hành.

### III/THẨM ĐỊNH, NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022:

#### 1. Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính hợp nhất:

##### 1.1 Các chỉ tiêu trên Bảng Cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2022:

Đơn vị: triệu đồng

| TÀI SẢN                    | Tại ngày<br>31/12/2022 | Tại ngày<br>31/12/2021 | +/-            | %             |
|----------------------------|------------------------|------------------------|----------------|---------------|
| Tài sản ngắn hạn           | 447.151                | 352.286                | 94.865         | 26,93%        |
| Tài sản dài hạn            | 1.289.184              | 1.180.042              | 109.142        | 9,25%         |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>   | <b>1.736.335</b>       | <b>1.532.328</b>       | <b>204.007</b> | <b>13,31%</b> |
| Nợ phải trả                | 264.494                | 265.220                | (726)          | -0,27%        |
| Vốn chủ sở hữu             | 1.471.841              | 1.267.108              | 204.733        | 16,16%        |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> | <b>1.736.335</b>       | <b>1.532.328</b>       | <b>204.007</b> | <b>13,31%</b> |

##### 1.2 Các chỉ tiêu trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022:

Đơn vị: triệu đồng

| CHỈ TIÊU  | Năm<br>2022 | Năm<br>2021 | +/-     | %      |
|---|-------------|-------------|---------|--------|
| Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 932.679     | 734.784     | 197.895 | 26,93% |
| Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 210.707     | 187.616     | 23.091  | 12,31% |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh         | 249.115     | 215.457     | 33.658  | 15,62% |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế               | 249.979     | 219.726     | 30.253  | 13,77% |
| Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp        | 211.743     | 184.790     | 26.953  | 14,59% |

##### 1.3 Các chỉ tiêu trên Lưu chuyển tiền tệ năm 2022:

Đơn vị: triệu đồng

| CHỈ TIÊU                                      | Năm<br>2022   | Năm<br>2021   | +/-             | %              |
|---|---------------|---------------|-----------------|----------------|
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 177.389       | 191.456       | (14.067)        | -7,35%         |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư     | (102.091)     | (132.987)     | 30.896          | -23,23%        |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính  | (30.939)      | 4.690         | (35.629)        | -759,68%       |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>        | <b>44.359</b> | <b>63.159</b> | <b>(18.800)</b> | <b>-29,77%</b> |

##### 1.4 Nhận xét, đánh giá:

- Tổng tài sản/nguồn vốn của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 1.736 tỷ đồng, tăng 204 tỷ đồng tương ứng với 13% so với cùng kỳ năm trước, trong đó tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm khoảng 26% trong tổng tài sản và tổng nợ phải trả chiếm 15% nguồn vốn. Trong năm 2022, Tổng Công ty đã sử dụng phần lớn nguồn lực ngắn và dài hạn (chủ yếu là khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và khoản nợ dài hạn) để đầu tư cho tài sản dài hạn bao gồm đầu tư cho Cảng Long Bình theo kế hoạch kinh doanh do ĐHCĐ phê duyệt và khoản đầu tư đóng mới 2 tàu 300 teus theo Nghị quyết HĐQT phê duyệt.
- Về kết quả kinh doanh: Tổng doanh thu năm 2022 là 933 tỷ đồng, tăng 198 tỷ đồng tương ứng với 27% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế là 212 tỷ đồng, tăng 27 tỷ đồng tương ứng với 15% so với cùng kỳ năm trước.
- Về lưu chuyển của dòng tiền trong năm: nhìn chung tình hình lưu chuyển tiền thuần của Tổng công ty trong năm 2022 vẫn ổn định và đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh - đầu tư: Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh dương và giảm 14 tỷ đồng

tương ứng với 7% so với cùng kỳ năm trước; Dòng tiền từ hoạt động đầu tư âm và giảm chi đầu tư gần 31 tỷ đồng tương ứng với 23% so với cùng kỳ năm trước do hoạt động mở rộng và nâng cấp Cảng Long Bình năm nay đang trong giai đoạn hoàn thiện giai đoạn 1 nên giảm gánh nặng đầu tư lớn như năm 2021; Dòng tiền từ hoạt động tài chính âm và giảm 36 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do Tổng Công ty thanh toán các khoản nợ đến hạn và không phát sinh thêm khoản vay mới trong năm 2022.

## 2. Nhận xét, đánh giá một số chỉ số hoạt động trên Báo cáo tài chính hợp nhất:

### 2.1 Nhóm chỉ số thanh toán:

| Chỉ số  | Năm 2022 | Năm 2021 | +/-    | %       |
|---|----------|----------|--------|---------|
| Chỉ số thanh toán hiện hành                           | 1,69     | 1,33     | 0,36   | 27,28%  |
| Chỉ số thanh toán nhanh                               | 1,16     | 1,00     | 0,17   | 16,87%  |
| Chỉ số vòng quay các khoản phải thu                   | 8,71     | 7,12     | 1,59   | 22,40%  |
| Chỉ số số ngày bình quân vòng quay khoản phải thu     | 41,90    | 51,28    | (9,38) | -18,30% |
| Chỉ số vòng quay hàng tồn kho                         | 224,27   | 167,43   | 56,84  | 33,95%  |
| Số ngày tồn kho bình quân                             | 1,63     | 2,18     | (0,55) | -25,35% |
| Chỉ số vòng quay các khoản phải trả                   | 16,68    | 19,88    | (3,20) | -16,08% |
| Chỉ số số ngày bình quân vòng quay các khoản phải trả | 21,88    | 18,36    | 3,52   | 19,16%  |

### 2.2 Nhóm chỉ số hoạt động:

- Lợi nhuận kinh doanh:

| Chỉ số                   | Năm 2022 | Năm 2021 | +/- | %       |
|--------------------------|----------|----------|-----|---------|
| Biên lợi nhuận gộp       | 23%      | 26%      | -3% | -11,52% |
| Biên lợi nhuận hoạt động | 28%      | 31%      | -3% | -10,55% |
| Biên EBITDA              | 34%      | 38%      | -3% | -8,97%  |
| Biên EBT                 | 27%      | 30%      | -3% | -10,37% |
| Biên lợi nhuận ròng      | 23%      | 25%      | -2% | -9,73%  |

- Lợi nhuận đầu tư:

| Chỉ số | Năm 2022 | Năm 2021 | +/- | %      |
|--------|----------|----------|-----|--------|
| ROA    | 13%      | 13%      | 0%  | 1,52%  |
| ROE    | 16%      | 16%      | 0%  | -1,47% |

- Hiệu quả hoạt động:

| Chỉ số                    | Năm 2022 | Năm 2021 | +/-  | %      |
|---------------------------|----------|----------|------|--------|
| Vòng quay tổng tài sản    | 0,57     | 0,51     | 0,06 | 12,46% |
| Vòng quay tài sản cố định | 1,82     | 1,57     | 0,25 | 16,18% |
| Vòng quay vốn cổ phần     | 1,39     | 1,10     | 0,29 | 26,93% |

### 2.3 Nhận xét, đánh giá:

- Nhìn chung, các chỉ số tài chính nhóm chỉ số thanh toán đều tăng so với năm 2021. Do tình hình chung của thị trường như giá dầu tăng cao, kết hợp với chi phí khấu hao tài sản mới, ảnh hưởng đến chi phí kinh doanh tăng, dẫn đến nhóm chỉ số hoạt động giảm khoảng 11% so với năm 2021. Trong khi đó, hoạt động đầu tư đem lại hiệu quả tốt, biên lợi nhuận đầu tư trên tài sản tăng so với năm 2021. Ngoài ra, việc đầu tư vào việc nâng cấp Cảng Long Bình thành cảng kiểu mẫu và đóng mới tàu công suất lớn (300 teus) đem lại hiệu quả hoạt động tốt, thể hiện qua các chỉ số vòng

quay tổng tài sản tăng 12% và vòng quay tài sản cố định tăng 16% so với cùng kỳ năm trước.

- Sự thay đổi của các nhóm chỉ số tài chính thể hiện tình hình hoạt động kinh doanh hiệu quả của năm 2022, đồng thời cũng thể hiện nỗ lực của Ban điều hành và tập thể cán bộ nhân viên của Tổng Công ty trong năm vừa qua.

### 3. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022

#### 3.1 Chỉ tiêu kế hoạch Công ty mẹ:

| Chỉ số                            | Thực hiện năm 2022 | Kế hoạch năm 2022 | Đơn vị: triệu đồng |        |
|-----------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|--------|
|                                   |                    |                   | +/-                | %      |
| Doanh thu từ hoạt động kinh doanh | 777.056            | 853.965           | (76.909)           | -9.01% |
| Tổng lợi nhuận trước thuế         | 260.489            | 281.749           | (21.260)           | -7.55% |
| Lợi nhuận sau thuế                | 223.244            | 238.498           | (15.254)           | -6.40% |

#### 3.2 Chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất:

| Chỉ số                            | Thực hiện năm 2022 | Kế hoạch năm 2022 | Đơn vị: triệu đồng |        |
|-----------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|--------|
|                                   |                    |                   | +/-                | %      |
| Doanh thu từ hoạt động kinh doanh | 932.679            | 917.651           | 15.028             | 1,64%  |
| Tổng lợi nhuận trước thuế         | 249.979            | 275.482           | (25.503)           | -9,26% |
| Lợi nhuận sau thuế                | 211.743            | 232.006           | (20.263)           | -8,73% |

- Tổng Công ty chưa hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua đối với kế hoạch của Công ty Mẹ và kế hoạch hợp nhất. Kết quả kinh doanh năm 2022 tuy chưa đạt kế hoạch về chỉ tiêu tổng lợi nhuận trước và sau thuế nhưng đã vượt kế hoạch đối với chỉ tiêu Doanh thu. Để đạt được kết quả này, đó cũng là sự nỗ lực và cố gắng rất lớn của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên Tổng Công ty.
- Ngoài ra, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Tổng Công ty.

### 4. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty trong năm tài chính 2022, kết thúc vào ngày 22/03/2023 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính và các Thông tư hướng dẫn bổ sung, sửa đổi.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh tính chính xác, trung thực, hợp lý của số liệu phản ánh trong Báo cáo tài chính Tổng Công ty năm 2022 trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2022.
- Thống nhất với kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đối với Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022.

## C. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

### 1. Nhận xét:

- Dựa trên kết quả giám sát, kiểm tra, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá trong công tác quản lý, điều hành trong năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- Các hoạt động của Tổng Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Điều lệ của Tổng Công ty, các quy định có liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

## **2. Kiến nghị:**

Tình hình kinh tế thế giới và trong nước được dự đoán khá khó khăn trong nửa đầu năm, thậm chí là cả năm 2023, cùng với sự cạnh tranh quyết liệt giữa các công ty cùng ngành tạo ra thách thức không hề nhỏ trong ngành vận tải thủy nói chung và đối với Tổng Công ty nói riêng. Tuy nhiên, bằng việc nâng cấp mở rộng cảng Long Bình và dự kiến đưa vào sử dụng thêm 2 tàu 300 teus từ quý 3/2023 có thể đem lại triển vọng tốt về hiệu quả kinh doanh trong năm 2023. Tổng Công ty nên tiếp tục:

- Tập trung thế mạnh vào lĩnh vực khai thác Cảng (ICD) và vận tải thủy nội địa;
- Đẩy mạnh việc hợp tác và liên kết với các đối tác kinh doanh cùng ngành nghề, nhằm thúc đẩy tính hiệu quả trong việc khai thác đội tàu, sàn lan mà mình đang có;
- Tối ưu hóa chi phí trên tinh thần đảm bảo kinh doanh hiệu quả, an toàn.

Trên đây là báo cáo hoạt động của năm 2022 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bộ phận phòng ban Tổng Công ty đã tạo điều kiện tốt để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

*Kính chúc các Quý vị cổ đông, các Quý vị đại biểu khách quý, HĐQT, Ban lãnh đạo cùng toàn thể hội nghị dồi dào Sức khỏe, Hạnh phúc và Thịnh vượng, chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cảm ơn!*

**TM. BAN KIỂM SOÁT**



**ĐINH THỊ PHƯƠNG VY**

### **Nơi nhận**

- ĐHDCĐ;
- HĐQT/Ban TGD;
- Lưu BKS.

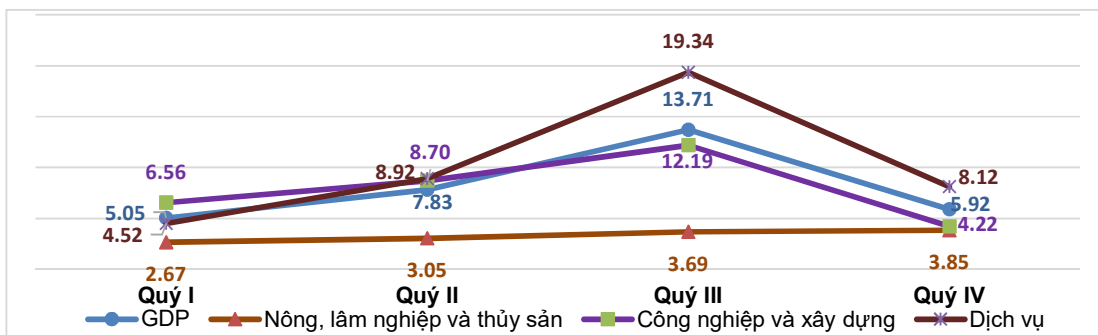
## BÁO CÁO

### TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

#### I. Tình hình kinh tế vĩ mô và các thông tin liên quan đến hoạt động của công ty:

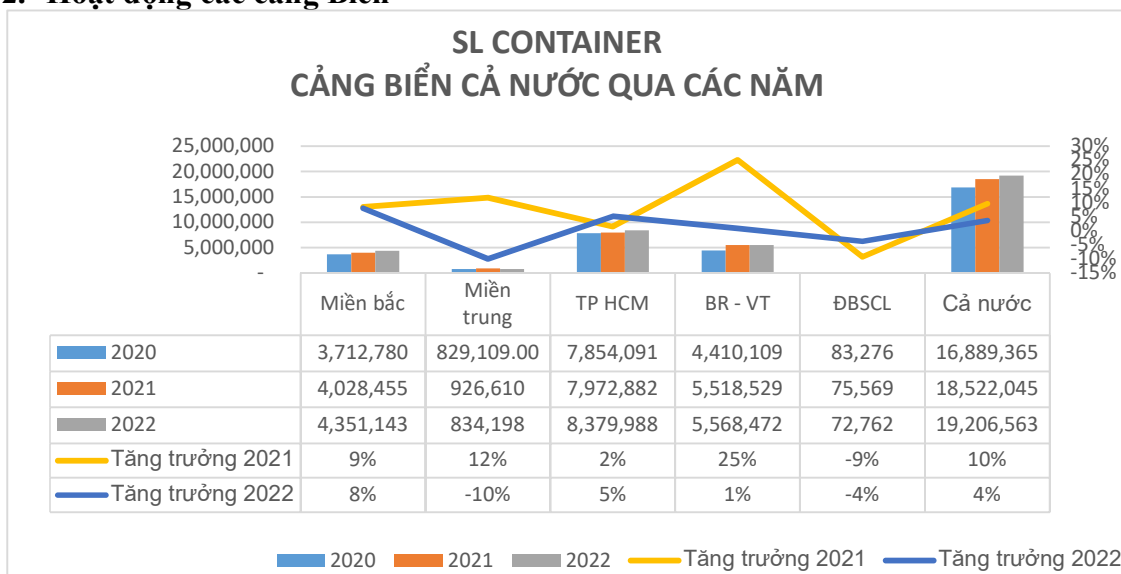
##### 1. Các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô năm 2022

| Một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2022 (tăng/giảm) so với năm 2021 (%) |         |
|--|---------|
| Tổng sản phẩm trong nước (GDP)                                   | + 8,02% |
| Nông, lâm nghiệp và thủy sản                                     | + 3,36% |
| Công nghiệp và xây dựng  | + 7,78% |
| Dịch vụ  | + 9,99% |
| Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu 371,85 tỷ USD                       | + 10,6% |
| Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu 360,65 tỷ USD                       | + 8,4%  |



<https://www.gso.gov.vn/bai-top/2022/12/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2022/>

##### 2. Hoạt động các cảng Biển



## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY:

### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh công ty mẹ Sowatco năm 2022

| Stt | Chỉ Tiêu                | TH 2021 | KH 2022 | TH 2022 | SS thực hiện 2021 | SS kế hoạch 2022 |
|-----|-------------------------|---------|---------|---------|-------------------|------------------|
| I   | DOANH THU               | 678,320 | 853,965 | 777,056 | 115%              | 91%              |
| II  | LỢI NHUẬN GỘP           | 185,281 | 246,880 | 204,888 | 111%              | 83%              |
|     | % doanh thu             | 27%     | 29%     | 26%     |                   |                  |
| III | Lợi nhuận từ HĐKD chính | 168,369 | 226,174 | 186,247 | 111%              | 82%              |
|     | % doanh thu             | 25%     | 26%     | 24%     |                   |                  |
| IV  | Lợi nhuận trước thuế    | 231,792 | 281,749 | 260,489 | 112%              | 92%              |
|     | % doanh thu             | 34%     | 33%     | 34%     |                   |                  |

### 2. Các hoạt động quản trị công ty

- Thực hiện từng bước kế hoạch chuyển đổi.
- Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính – kế toán
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự nhằm nâng cao năng lực quản trị
- Hoàn thiện sâu hơn các chuỗi hoạt động về An toàn – Sức khỏe và Môi trường
- Tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế nội bộ, nội quy, kỷ luật lao động và an toàn

### 3. Kết quả các hoạt động đầu tư

- Hoàn thiện cơ bản việc đầu tư giai đoạn 1 tại Cảng Long Bình theo đúng lộ trình đã đề ra.
- Tiếp tục thúc đẩy việc đầu tư sà lan mới để dẫn đầu thị trường.

#### Nơi nhân:

- Cổ đông;
- Lưu VT-TK.

TỔNG GIÁM ĐỐC



**ĐẶNG VŨ THÀNH**



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

Số: 01/SWC/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2023*

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo tài chính riêng năm 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán. Các báo cáo tài chính nêu trên đã được đăng tải tại mục tin cổ đông của website Tổng Công ty theo địa chỉ: <http://sowatco.com.vn/category/co-dong/thong-tin-co-dong/>

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu VT

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**ĐẶNG DOÃN KIÊN**

## **TỜ TRÌNH**

Về việc chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/SWC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/05/2022;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam đã được kiểm toán,
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Trong bối cảnh tình hình kinh tế biến động nhiều rủi ro, nhiều khó khăn khó lường, Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam (“Sowatco”) vẫn luôn nỗ lực giữ vững hoạt động kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở xem xét kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, hiện nay Công ty đang tập trung dòng tiền, nguồn vốn vào các hoạt động đầu tư để nâng cấp Cảng Long Bình, phát triển các dự án cảng, định hướng mở rộng phát triển mạng lưới cảng tại thị trường phía Bắc. Vì vậy, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023 dự kiến là 0% trên vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**ĐANG DOÃN KIÊN**

## **TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam đã được kiểm toán;
- Căn cứ dòng tiền cho hoạt động đầu tư năm 2023,

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Đường sông Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022 như sau:

Đơn vị: đồng

| STT | Chỉ tiêu   | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | %TH/<br>KH |
|-----|--|-------------------|--------------------|------------|
| 1   | Tổng lợi nhuận trước thuế                                    | 281.749.000.000   | 260.488.933.159    | 92,4%      |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế   | 238.498.000.000   | 223.244.275.423    | 93,6%      |
| 3   | Thanh toán thù lao HĐQT,<br>BKS                              | 710.000.000       | 599.166.667        |            |
| 4   | Trích quỹ khen thưởng và phúc<br>lợi (1% Lợi nhuận sau thuế) |                   | 2.232.442.754      |            |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế trừ mục 3<br>và 4                         | 237.788.000.000   | 220.412.666.002    |            |
| 6   | Cổ tức   | 0%                | 0%                 |            |
| 7   | Lợi nhuận còn lại  | 237.788.000.000   | 220.412.666.002    |            |

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu VT

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**ĐẶNG ĐOÀN KIÊN**

**TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty và nhu cầu khách hàng năm 2023,

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2023 như sau:

**3. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng:**

Đơn vị : Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu             | ĐVT     | Thực hiện 2022 | Kế hoạch 2023 | KH2023 /TH2022 |
|-----|----------------------|---------|----------------|---------------|----------------|
| 1   | Doanh thu thuần      | Tr.đồng | 777,056        | 876,290       | 113%           |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 260,489        | 280,559       | 108%           |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế   | Tr.đồng | 223,244        | 235,947       | 106%           |
| 4   | Cổ tức               | %/năm   | 0%             | 0%            |                |

**4. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất:**

Đơn vị : Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu             | ĐVT     | Thực hiện 2022 | Kế hoạch 2023 | KH2023 /TH2022 |
|-----|----------------------|---------|----------------|---------------|----------------|
| 1   | Doanh thu thuần      | Tr.đồng | 932,679        | 1,029,207     | 110%           |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 249,979        | 317,993       | 127%           |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế   | Tr.đồng | 211,743        | 272,655       | 129%           |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu VT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
  
**ĐẶNG DOẢN KIÊN**

## **TỜ TRÌNH**

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ nhu cầu kiểm toán của Công ty,

Ban Kiểm soát Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 của SOWATCO như sau:

### **1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập**

- Chọn một đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết.
- Là một trong những công ty kiểm toán Việt Nam hoặc quốc tế hàng đầu; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực Logistics – Dịch vụ kho bãi – Vận tải theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS).
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

### **2. Danh sách các công ty kiểm toán**

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2023 như sau:

4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
5. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
6. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**



**ĐINH THỊ PHƯƠNG VY**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc trả thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát  
năm 2022 và năm 2023*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc trả thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và năm 2023 như sau:

### **2. Báo cáo tình hình chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2022:**

#### *a. Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2022:*

- Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2022 được ĐHĐCĐ phê duyệt: 710.000.000 đồng.
- Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2022 đã chi trả: 599.166.667 đồng.

#### *b. Mức thưởng cho HĐQT, BKS năm 2022:*

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (theo báo cáo tài chính 2022 đã kiểm toán): 211.177.229.723 đồng, đạt 91% so với kế hoạch lợi nhuận năm 2022 được ĐHĐCĐ thông qua. Trong năm 2022, tình hình kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19, chiến tranh Nga-Ukraina,... đã ảnh hưởng không ít đến tình hình kinh doanh của Công ty. Do vậy để ghi nhận đóng góp, sự quan tâm sâu sát, chỉ đạo kinh doanh kịp thời, kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt thưởng HĐQT, BKS với mức thưởng: 0,8% lợi nhuận sau thuế hợp nhất (thay vì 1% lợi nhuận sau thuế hợp nhất), tương đương 1.689.417.838 đồng. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân bổ mức thưởng cho các thành viên theo ngân sách đã được phê duyệt.

### **3. Đề xuất mức thù lao, phụ cấp, thưởng của HĐQT năm 2023:**

#### *a. Mức thù lao, phụ cấp cố định của HĐQT, BKS năm 2023:*

Tổng mức thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2023: 710.000.000 đồng.

*b. Mức thưởng cho HĐQT, BKS năm 2023:*

Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2023 cho HĐQT, BKS theo mức thưởng cụ thể là 1% lợi nhuận hợp nhất sau thuế (báo cáo tài chính đã kiểm toán) nếu lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt hoặc vượt kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.  
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**ĐẶNG DOẢN KIÊN**

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch  
giữa Công ty với các Công ty thành viên/người có liên quan*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh thực tế,

Trên thực tiễn triển khai hoạt động kinh doanh, nhằm nâng cao hiệu quả, sự tăng trưởng hoạt động và lợi ích cho toàn bộ các cổ đông của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam (“**Sowatco**”), thì Sowatco có các hợp đồng, giao dịch với các công ty thành viên và/hoặc giữa Sowatco với người có liên quan của người có liên quan theo qui định của Luật Doanh nghiệp.

Do vậy, để đảm bảo theo các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ, quy chế hoạt động của Tổng Công ty, Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

- 1.** Kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Sowatco với bên có liên quan trong năm 2022: chi tiết được trình bày trong Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022.
- 2.** Trình các nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch giữa Sowatco với bên có liên quan năm 2023 như sau:

Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Tổng công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam (“**Sowatco**”) với bên có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019 và quy định pháp luật khác nếu có). Đối với các hợp đồng có bản chất và giá trị thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhưng trong các trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều là người có liên quan của các đối tác ký hợp đồng/giao dịch, cụ thể như sau:

2.1 Đối tác ký hợp đồng/giao dịch với Sowatco bao gồm:

- a) Công ty con, công ty liên kết của Sowatco;
- b) Cổ đông lớn của Sowatco;
- c) Tổ chức/cá nhân có liên quan của những đối tượng nêu tại điểm (a) và (b) nêu trên.



d) Doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020. (chi tiết đính kèm theo tờ trình này (“Danh Sách Bên Có Liên Quan”).

2.2 Hình thức của hợp đồng/giao dịch bao gồm mua bán hàng hóa/dịch vụ; mua bán tài sản; thuê/cho thuê tài sản; giao dịch vay/cho vay/hỗ trợ tài chính; hợp tác kinh doanh; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...); tư vấn quản lý doanh nghiệp; cho thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng/thiết bị; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ chi hộ.

2.3 Giá trị hợp đồng/ giao dịch liên quan tới các đối tác trên:

- Đối với các hợp đồng/giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị tới 10% tổng giá trị tài sản của Sowatco ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Sowatco ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Các giao dịch/hợp đồng khác có giá trị đến 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị đến 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị từ trên 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Sowatco được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Các hợp đồng/giao dịch này đều thuộc thẩm quyền chấp thuận của HĐQT theo Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2.4 Hiệu lực áp dụng: áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong giai đoạn từ năm 2023 đến trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

**3.** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt việc triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam với các đối tác theo như mục 2.1 trong tờ trình này, đảm bảo những hợp đồng/giao dịch này được thực hiện trên cơ sở công bằng và dựa trên những điều khoản cạnh tranh, tuân thủ đúng qui định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**DANG ĐOÀN KIÊN**

## DANH SÁCH CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

(đính kèm theo Tờ trình số 07/SWC/TTr-HĐQT ngày 29/05/2023 của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam)

| STT | Bên liên quan  | Mã số thuế | Mối quan hệ                  |
|-----|--|------------|------------------------------|
| 9   | Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans              | 0313558071 | Công ty mẹ                   |
| 10  | Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam                     | 0300645369 | Công ty mẹ                   |
| 11  | Công ty Cổ phần Xây Lắp Công Trình                   | 0300441118 | Công ty con                  |
| 12  | Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp Vận Số 1          | 0300602277 | Công ty liên doanh, liên kết |
| 13  | Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex | 0400101901 | Công ty con của công ty mẹ   |
| 14  | Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics                   | 0315428529 | Công ty con của công ty mẹ   |
| 15  | Công ty Cổ phần Cảng Miền Nam                        | 0313440288 | Công ty con của công ty mẹ   |
| 16  | Công ty Cổ phần Giao Nhận và Vận chuyển Indo Trần    | 0301909173 | Công ty mẹ tối cao           |

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc xin chủ trương phát triển mở rộng hệ thống cảng của Sowatco ở thị trường phía Bắc*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh thực tế,

Sowatco hiện đã có các cảng ở khu vực miền Nam: cảng Sowatco Long Bình, cảng ICD Sotrans, cảng VICT và là cổ đông của cảng Đồng Nai. Với mục tiêu kinh doanh cốt lõi tập trung phát triển hệ thống cảng, nay HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương mở rộng hệ thống cảng của Sowatco ở thị trường phía Bắc với một số nội dung cơ bản như sau:

1. Hình thức đầu tư: thông qua việc mua lại cảng hoặc mua doanh nghiệp sở hữu cảng ở khu vực phía Bắc.
2. Giao cho HĐQT tìm kiếm các cơ hội đầu tư và tiến hành quá trình chọn lựa thuê đơn vị thẩm định giá theo đúng quy định của pháp luật.
3. Giao cho HĐQT phê duyệt đầu tư cảng hoặc trình ĐHĐCĐ phê duyệt đầu tư theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định luật hiện hành, cụ thể:
  - a. Điều 27 Điều lệ, HĐQT được phê duyệt các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020 và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.
  - b. Điều 40 Điều lệ, trường hợp bên bán là bên có liên quan hoặc bên người nội bộ theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 thì HĐQT được phê duyệt các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.
  - c. Điều 15 và Điều 40 Điều lệ, trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020 thì HĐQT cần trình ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**ĐANG ĐOẢN KIÊN**

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh thực tế,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty nhằm phù hợp với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

### **1. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh**

| <b>STT</b> | <b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh</b>  | <b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh</b>   |
|------------|---|--|
| 1          | (5229) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br><br>Chi tiết: Dịch vụ làm thủ tục hải quan (giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, khai thuê hải quan). Đại lý vận tải. Kinh doanh dịch vụ hàng hải: đại lý tàu biển, đại lý vận tải đường biển, môi giới hàng hải, cung ứng tàu biển, kiểm điểm hàng hoá, lai dắt tàu biển, sửa chữa tàu biển tại cảng, vệ sinh tàu biển. Vận tải đa phương thức quốc tế và vận tải đa phương thức nội địa | (5229) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br><br>Chi tiết: Dịch vụ làm thủ tục hải quan (giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, khai thuê hải quan). Đại lý vận tải. Kinh doanh dịch vụ hàng hải: đại lý tàu biển, đại lý vận tải đường biển, môi giới hàng hải, cung ứng tàu biển, kiểm điểm hàng hoá, lai dắt tàu biển, sửa chữa tàu biển tại cảng, vệ sinh tàu biển. Vận tải đa phương thức quốc tế và vận tải đa phương thức nội địa<br><br>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng |

| STT | <b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh</b>   | <b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh</b>   |
|-----|--|--|
|     |  | nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)   |
| 2   | (4662) Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu               | (4662) Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu<br><br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)               |
| 3   | (4663) Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, clanke. | (4663) Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, clanke.<br><br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải) |
| 4   | (4669) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Mua bán mũ bảo hiểm                      | (4669) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Mua bán mũ bảo hiểm<br><br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã   |

| STT | <b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh</b>  | <b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh</b>  |
|-----|---|---|
|     |   | ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)  |
| 5   | (3011) Đóng tàu và cấu kiện nổi<br>Chi tiết: Đóng tàu, thuyền; sản xuất và lắp đặt phao tiêu báo hiệu đường thủy, phao neo tàu. | (3011) Đóng tàu và cấu kiện nổi<br>Chi tiết: Đóng tàu, thuyền; sản xuất và lắp đặt phao tiêu báo hiệu đường thủy, phao neo tàu.<br><br>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải) |
| 6   | (4100) Xây dựng nhà các loại<br>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình.               | (4100) Xây dựng nhà các loại<br>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình.<br><br>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)               |
|     | (4220) Xây dựng công trình công ích   | (4220) Xây dựng công trình công ích   |

| STT | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh  | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh  |
|-----|--|--|
| 7   | Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình.  | Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình.<br>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)  |
| 8   | (4290) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình. | (4290) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, thủy lợi, kết cấu công trình.<br>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải) |
| 9   | (4312) Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: Chuẩn bị mặt bằng sản xuất, bến bãi, nhà xưởng.  | (4312) Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: Chuẩn bị mặt bằng sản xuất, bến bãi, nhà xưởng.<br>(trừ dịch vụ nổ mìn)  |
|     | (4530) Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác  | (4530) Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác  |



| STT | <b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh</b>  | <b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh</b>  |
|-----|---|---|
| 10  | Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế   | Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế<br><br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)   |
| 11  | (4543) Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy<br><br>Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế | (4543) Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy<br><br>Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế<br><br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải) |
| 12  | (4620) Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br><br>Chi tiết: Mua bán lương thực         | (4620) Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br><br>Chi tiết: Mua bán lương thực<br><br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)         |
| 13  | (4632) Bán buôn thực phẩm<br><br>Chi tiết: Mua bán thực phẩm  | (4632) Bán buôn thực phẩm<br><br>Chi tiết: Mua bán thực phẩm  |

| STT | <b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh</b>   | <b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh</b>   |
|-----|--|--|
|     |  | (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)   |
| 14  | (4633) Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết: Mua bán đồ uống không cồn (nước hoa quả, nước tinh khiết, nước khoáng)            | (4633) Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết: Mua bán đồ uống không cồn (nước hoa quả, nước tinh khiết, nước khoáng)<br><br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)            |
| 15  | (4653) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp<br>chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế | (4653) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp<br>chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế<br><br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải) |
| 16  | (4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế        | (4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng thay thế<br><br>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư)  |

| STT | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh   | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh  |
|-----|---|--|
|     |   | nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)   |
| 17  | (6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê (Đầu tư, xây dựng, kinh doanh nhà). | (6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê (Đầu tư, xây dựng, kinh doanh nhà).<br>(trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng) |
| 18  | (7911) Đại lý du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch khác.   | (7911) Đại lý du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch khác.<br>(Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)        |
| 19  | (7912) Điều hành tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch khác.  | (7912) Điều hành tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch khác.<br>(Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam) |
| 20  | (7920) Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ du lịch khác.   | (7920) Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ du lịch khác.<br>(Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)      |

## 2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Mã ngành | Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách  |
|-----|----------|--|
| 1   | 2392     | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét<br>Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng.   |
| 2   | 4661     | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan<br>Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng, dầu, dầu nhờn; Mua bán nước giải nhiệt động cơ, mua bán than đá. |
| 3   | 4610     | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng, dầu, dầu nhờn   |
| 4   | 4631     | Bán buôn gạo<br>Chi tiết: Mua bán lương thực   |
| 5   | 8532     | Giáo dục nghề nghiệp<br>chi tiết: Dạy nghề ngắn hạn. Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp (không hoạt động tại trụ sở công ty)   |

ĐHĐCĐ thống nhất giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Người đại diện theo pháp luật Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi ngành nghề kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: Cập nhật thay đổi ngành nghề kinh doanh vào Bản Điều lệ Công ty, thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**ĐẶNG DOÃN KIÊN**

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động,  
Quy chế nội bộ về quản trị công ty,  
và Quy chế hoạt động của HĐQT*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh thực tế,

Nhằm sửa đổi, bổ sung một số nội dung phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam theo các nội dung như nêu tóm tắt tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này.
2. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam theo các nội dung như nêu tóm tắt tại Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này.
3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo các nội dung như nêu tóm tắt tại Phụ lục 03 đính kèm Tờ trình này.

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị ban hành, chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật có yêu cầu) và công bố thông tin.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.  
Trân trọng kính chào!

Nơi nhân:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**ĐẶNG ĐOÀN KIÊN**

**PHỤ LỤC 01**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
*(kèm theo Tờ trình số 11/SWC/TTr-HDQT ngày 12/06/2023 của Hội đồng quản trị Công ty)*

| STT | Điều khoản             | Nội dung hiện hành  | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung  |
|-----|------------------------|---|---|---|
| 1   | Điểm f Khoản 1 Điều 1  | "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm; | "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc/Giám đốc điều hành hoặc vị trí khác tương đương, Phó tổng giám đốc hoặc vị trí khác tương đương, Kế toán trưởng/Giám đốc tài chính hoặc vị trí khác tương đương, và các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;                    | Sửa đổi để phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty về các chức danh quản lý trong Công ty.   |
| 2   | Điểm h Khoản 1 Điều 1  | "Thành viên độc lập Hội đồng quản trị" là thành viên có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 154 Luật Doanh nghiệp;   | "Thành viên độc lập Hội đồng quản trị" là thành viên có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp;   | Sửa lỗi dẫn chiếu bị nhầm.  |
| 3   | Điểm l Khoản 1 Điều 1  | <i>[Không có]</i>   | "Giao dịch với người có liên quan" có nghĩa là bất kỳ giao dịch nào được coi là giao dịch với người có liên quan theo Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán hoặc Chuẩn Mục Kế Toán Việt Nam.  | Bổ sung để làm rõ định nghĩa "Giao dịch với người có liên quan" tuân theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019 và Chuẩn mực Kế toán Việt Nam. |
| 4   | Điểm m Khoản 1 Điều 15 | <i>[Không có]</i>   | Quyết định bất kỳ thay đổi nào về vốn cổ phần, mua lại cổ phần, phát hành quyền chọn, cổ phần hoặc công cụ chuyển đổi hoặc thực hiện bất kỳ kế hoạch hoặc phương án quyền chọn cổ phần cho người lao động nào có thể dẫn đến pha loãng cổ phần do các cổ đông hiện hữu của Công Ty nắm giữ. | Bổ sung để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.  |

| STT | Điều khoản                   | Nội dung hiện hành  | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|------------------------------|---|---|--|
| 5   | Điểm i<br>Khoản 2<br>Điều 15 | Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết; hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo; | Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận của Công ty; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết; hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo; | Sửa đổi để làm rõ nghĩa.   |
| 6   | Điểm n<br>Khoản 2<br>Điều 15 | Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;   | Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty;  | Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.<br><br>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt*. |
| 7   | Điểm p<br>Khoản 2<br>Điều 15 | Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;   | Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất;  | Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.<br><br>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt*. |

| STT | Điều khoản                   | Nội dung hiện hành  | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|------------------------------|---|---|--|
| 8   | Điều q<br>Khoản 2<br>Điều 15 | <p>q. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, với các giao dịch sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cấp các khoản vay và bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này;</li> </ul> <p>Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác mà công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ này;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty với một trong các đối tượng sau:</li> </ul> | <p>q. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, với các giao dịch sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cấp các khoản vay và bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này;</li> </ul> <p>Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác mà công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ này;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất giữa công ty với một trong các đối tượng sau:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và</li> </ul> | <p>Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty</p> <p>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt*.</p> |



| STT | Điều khoản             | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|------------------------|--|--|--|
|     |                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul> <p>+ Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</p> | <p>người có liên quan của các đối tượng này;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul> <p>+ Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</p> |  |
| 9   | Điểm f Khoản 4 Điều 21 | <p>4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ;</li> <li>b. Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại;</li> <li>c. Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp;</li> <li>d. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>e. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</li> </ul>   | <p>4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>g. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ;</li> <li>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại;</li> <li>i. Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp;</li> <li>j. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>k. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</li> </ul>   | <p>Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty và phù hợp với quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt.</p> |

| STT | Điều khoản             | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|------------------------|--|--|--|
|     |                        | f. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được thông qua khi có từ <b>65%</b> trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. | l. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất được thông qua khi có từ <b>65%</b> trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.  |  |
| 10  | Điểm s Khoản 2 Điều 27 | Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 5% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;    | Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, tài chính (không bao gồm tín dụng thương mại thông thường) và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 5% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp; | Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.<br><br>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt*. |
| 11  | Điểm t Khoản 2 Điều 27 | Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;   | Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty;  | Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.<br><br>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt.  |

| STT | Điều khoản             | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|------------------------|--|---|--|
| 12  | Điểm a Khoản 7 Điều 40 | Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan; Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; | Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan; Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; | Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.<br><br>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt*. |
| 13  | Điểm b Khoản 7 Điều 40 | Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất,  | Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính   | Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.   |

| STT | Điều khoản | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|------------|--|--|--|
|     |            | <p>những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p> <p>Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành;</p> | <p>hợp nhất gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p> <p>Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.</p> <p>Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành;</p> | <p>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt.</p> |

**PHỤ LỤC 02**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**  
*(kèm theo Tờ trình số 11/SWC/TTr-HĐQT ngày 12/06/2023 của Hội đồng quản trị Công ty)*

| STT | Điều khoản          | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung  |
|-----|---------------------|--|--|---|
| 1   | Điều khoản 1 Điều 4 | "Người điều hành doanh nghiệp": là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm; | "Người điều hành doanh nghiệp": là Tổng giám đốc/Giám đốc điều hành hoặc vị trí khác tương đương, Phó tổng giám đốc hoặc vị trí khác tương đương, Kế toán trưởng/ Giám đốc tài chính hoặc vị trí khác tương đương, và các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm; | Sửa đổi để phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty về các chức danh quản lý trong Công ty. |

**PHỤ LỤC 03**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

*(kèm theo Tờ trình số 11/SWC/TTr-HĐQT ngày 12/06/2023 của Hội đồng quản trị Công ty)*

| STT | Điều khoản             | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|------------------------|--|---|--|
| 1   | Điểm i Khoản 2 Điều 11 | Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 5% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;   | Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 5% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp; | Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.<br><br>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh theo các cam kết trong Biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHCĐ phê duyệt*. |
| 2   | Khoản 1 Điều 12        | Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau: | Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy                    | Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.<br><br>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh theo các cam  |

| STT | Điều khoản | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|------------|--|--|--|
|     |            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul> | <p>định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul> | <p>kết trong Biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt*.</p> |

Số: 09/SWC/TTr-BKS

TP.HCM, ngày 29 tháng 05 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

*V/v thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát  
và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát*

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên BKS của bà Trần Bảo Ngọc, bà Trịnh Thị Thơm,

Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam đã có đơn xin từ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát gửi đến trụ sở chính của Công ty:

- Bà Trần Bảo Ngọc – Thành viên Ban kiểm soát (“BKS”), thời gian xin từ nhiệm kể từ ngày 01/08/2022.
- Bà Trịnh Thị Thơm – Thành viên Ban kiểm soát (“BKS”), thời gian xin từ nhiệm kể từ ngày 01/04/2023.

Do đó, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Miễn nhiệm thành viên BKS đối với:
  - Bà Trần Bảo Ngọc theo đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 01/08/2022.
  - Bà Trịnh Thị Thơm theo đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 01/04/2023.
2. Thông qua việc bầu cử bổ sung 2 (hai) thành viên BKS có nhiệm kỳ 2023-2028 trên cơ sở danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử hợp lệ để đảm bảo số lượng Thành viên BKS theo quy định.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng kính chào!

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.



**ĐINH THỊ PHƯƠNG VY**



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**  
\*\*\*\*\*

Số: 09/SWC/BC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----o0o-----

Tp. HCM, ngày 12 tháng 06 năm 2023

## **BÁO CÁO**

*Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung  
thành viên Ban Kiểm Soát Công ty  
có nhiệm kỳ 2023-2028*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

Theo Thông báo số 05/SWC/TB-HĐQT ngày 29/05/2023 về việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2023-2028 được gửi đến Quý cổ đông và đăng trên website của Công ty, Hội đồng quản trị đã đề nghị Quý cổ đông tự ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên tham gia bầu vào vị trí thành viên Ban kiểm soát.

Kể từ ngày Công ty gửi thông báo đến thời hạn cuối cùng là 10h00 ngày 09/06/2023, Công ty đã nhận được hồ sơ đề cử ứng cử viên tham gia đề bầu cử thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2023-2028 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 gồm:

**\* Hồ sơ đề cử ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát:**

**1. Ông: Nguyễn Mai Khánh Trình**

Ngày tháng năm sinh: 02/07/1984

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán-kiểm toán - Đại Học Kinh tế Tp. HCM

Chức vụ hiện nay: Giám đốc Tài chính tại Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam

**2. Ông: Nguyễn Đăng Trường**

Ngày tháng năm sinh: 27/01/1993

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Đại học Kinh tế Tp. HCM

Chức vụ hiện nay: Chuyên viên cấp cao về đầu tư tại Công ty Cổ Phần Giao Nhận và Vận chuyển Indo Trần.

Được cổ đông lớn Công ty CP Kho Vận Miền Nam và Công ty Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans đang nắm giữ 62.625.000 cổ phần đề cử với số lượng cổ phần là 62.625.000 cổ phần, tương đương 93,33% cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**Tài liệu kèm theo:**

- Đơn đề cử của Công ty CP Kho Vận Miền Nam;
- SYLL của Ông Nguyễn Mai Khánh Trình;
- SYLL của Ông Nguyễn Đăng Trường.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



-----o0o-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2023

**GIẤY ĐỀ CỬ**  
**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÓ NHIỆM KỲ 2022 - 2027**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**  
**Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam**

Chúng tôi là cổ đông, nhóm cổ đông có thời gian nắm giữ cổ phiếu của Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam. Đại diện là:

| TT | Tên cổ đông                             | Số CMND/CCCD /Hộ chiếu /GCNĐKDN | Ngày cấp   | Nơi cấp                            | Số CP sở hữu | Số CP đề cử | Chữ ký xác nhận   |
|----|---|---------------------------------|--|------------------------------------|--------------|-------------|---|
| 1  | Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans | 0313558071                      | Đăng ký lần đầu ngày 01/12/2015, đăng ký thay đổi lần 4 ngày 10/05/2018      | Sở Kế Hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh | 56.625.000   | 56.625.000  |    |
| 2  | Công ty CP Kho Vận Miền Nam             | 0300645369                      | Đăng ký lần đầu ngày 29/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 03/07/2020 | Sở Kế Hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh | 6.000.000    | 6.000.000   |  |

Tổng số cổ phần đề cử: 62.625.000 cổ phần, tương ứng 93,33% vốn điều lệ Công ty.  
Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chuẩn liên quan đến việc đề cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam, Tôi/Chúng tôi nhất trí gộp toàn bộ số cổ phần của chúng tôi được liệt kê ở trên để đề cử:

**1. Ông: Nguyễn Mai Khánh Trình**

Số CMND/ Hộ chiếu: 079084020001

Ngày cấp: 09/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 243A/78 Hoàng Diệu, phường 8, quận 4, Tp. HCM.

Trình độ học vấn: Cử nhân Kế toán-kiểm toán - Đại Học Kinh tế Tp. HCM

Chức vụ hiện nay:

+ Giám đốc Tài chính tại Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam.

**2. Ông: Nguyễn Đăng Trường**

Số CMND/ Hộ chiếu: 060093008756

Ngày cấp: 12/02/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Hiệp Đức 2, Chí Công, Tuy Phong, Bình Thuận.

Trình độ học vấn: Cử nhân tài chính - Đại Học Kinh tế Tp. HCM

Chức vụ hiện nay:

+ Chuyên viên cấp cao về đầu tư tại Công ty Cổ Phần Giao Nhận và Vận chuyển Indo Trần.

Làm ứng cử viên tham gia để bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam có nhiệm kỳ từ 2023-2028 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông **Nguyễn Mai Khánh Trinh**, Ông **Nguyễn Đăng Trường** có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam.

Trân trọng cảm ơn!

**CỔ ĐÔNG ĐẠI DIỆN ĐỀ CỬ**

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



**ĐẶNG VŨ THÀNH**

**Phụ lục 3: Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên tham gia vào BKS**  
**(Đính kèm Thông báo về việc bầu cử Thành viên BKS có nhiệm kỳ 2023-2028)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----o0o-----



**SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA ỨNG CỬ VIÊN**  
**THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

- Họ và tên: **Nguyễn Mai Khánh Trình**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/07/1984
- Nơi sinh: Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 079084020001  
Ngày cấp: 09/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.
- Quê quán: Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú: 243A/78 Hoàng Diệu, phường 8, quận 4, Tp. HCM.
- Chỗ ở hiện tại: 243A/78 Hoàng Diệu, phường 8, quận 4, Tp. HCM.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán-kiểm toán - Đại Học Kinh tế Tp. HCM
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Tên tổ chức (nếu được cử là người đại diện phần vốn của tổ chức): không  
Địa chỉ: .....
- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam: không
- Quá trình công tác và Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

| Thời gian     | Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)  | Ghi chú |
|---------------|--|---------|
| 7/2006-6/2008 | Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán RSM Việt Nam                 |         |
| 7-2008-6/2013 | Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam            |         |
| 7-2013-6/2014 | Phó phòng Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Vaco                    |         |
| 7/2014-7/2015 | Trưởng bộ phận Doanh thu Công ty cổ phần Hàng không Vietjet        |         |
| 8/2015-7/2022 | Chuyên viên/Giám đốc tài chính Tổng Công ty SX-XNK Bình Dương-CTCP |         |
| 10/2022-nay   | Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Kho vận miền Nam                |         |

- Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
  - + Đại diện ... (tên tổ chức là Nhà nước/ cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - + Cá nhân sở hữu: 0 Cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): không

18. Danh sách người có liên quan của người khai:

| STT | Tên cá nhân/tổ chức         | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp | Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) | Mối quan hệ        |
|-----|-----------------------------|---|--|--------------------|
| 1   | Nguyễn Ngọc Thanh           |   | 0  | Cha ruột           |
| 2   | Mai Thị Oanh Thục           |   | 0  | Mẹ ruột            |
| 3   | Nguyễn Thị Thanh Bình       |   | 0  | Vợ                 |
| 4   | Nguyễn Ngọc Thịnh           |   | 0  | Con                |
| 5   | Nguyễn Cát Tiên             |   | 0  | Con                |
| 6   | Nguyễn Mai Bá Trường        |   | 0  | Em ruột            |
| 7   | Nguyễn Quang Cảnh           |   | 0  | Cha vợ             |
| 8   | Lê Thị Huệ                  |   | 0  | Mẹ vợ              |
| 9   | Nguyễn Thị Hòa              |   | 0  | Chị vợ             |
| 10  | Nguyễn Tuấn Anh             |   | 0  | Anh rể             |
| 11  | Công ty CP Kho Vận Miền Nam |   | 6.000.000  | Giám đốc tài chính |

19. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không

20. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**NGUYỄN MAI KHÁNH TRÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----o0o-----



**SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA ỨNG CỬ VIÊN**  
**THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

20. Họ và tên: **Nguyễn Đăng Trường**
21. Giới tính: Nam
22. Ngày tháng năm sinh: 27/01/1993
23. Nơi sinh: Bình Thuận
24. Quốc tịch: Việt Nam
25. CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 060093008756  
Ngày cấp: 12/02/2023 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC về Trật tự Xã hội
26. Quê quán: Chí Công, Tuy Phong, Bình Thuận
27. Địa chỉ thường trú: Thôn Hiệp Đức 2, Chí Công, Tuy Phong, Bình Thuận
28. Chỗ ở hiện tại: MP2.15.04 Chung Cư Flora Mizuki, Bình Hưng, Bình Chánh, TPHCM
29. Trình độ văn hóa: Cử nhân
30. Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính – Đại Học Kinh Tế TP.HCM
31. Hành vi vi phạm pháp luật: không có
32. Tên tổ chức (nếu được cử là người đại diện phần vốn của tổ chức): không  
Địa chỉ: .....
33. Chức vụ hiện nay tại Tổng Công Ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam: không
34. Quá trình công tác và Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

| <b>Thời gian</b>       | <b>Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ</b>                                    |
|------------------------|--|
| Từ T2/2016 đến T4/2017 | Chuyên viên nguồn vốn tại Ngân Hàng TMCP Nam Á                                       |
| Từ T9/2017 – T4/2021   | Chuyên viên tài chính tại Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Xây Dựng Hòa Bình                 |
| Từ T7/2021 đến nay     | Chuyên viên cấp cao về đầu tư tại Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Và Vận Chuyển In Do Trần |

35. Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:  
+ Đại diện ... ( tên tổ chức là Nhà nước/ cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.  
+ Cá nhân sở hữu: 0 Cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
36. Các cam kết nắm giữ (nếu có) : không
37. Danh sách người có liên quan của người khai:

| STT | Tên cá nhân/tổ chức | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương | Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) | Mối quan hệ |
|-----|---------------------|--|--|-------------|
|     |                     |  |  |             |

|   |                          | (đối với tổ chức), ngày cấp,<br>nơi cấp |          |
|---|--------------------------|---|----------|
| 1 | Nguyễn Đăng Tuấn         |   | Cha ruột |
| 2 | Nguyễn Thị Ánh Tiếc      |   | Mẹ ruột  |
| 3 | Bùi Tú Danh              |   | Ba vợ    |
| 4 | Nguyễn Thị Tuyết<br>Diệu |   | Mẹ vợ    |
| 5 | Bùi Nữ Tú Duyên          |   | Vợ       |
| 6 | Nguyễn Thị Ý Thịnh       |   | Chị ruột |
| 7 | Phan Hoàng Âu            |   | Anh rể   |

38. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không  
20 Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**NGUYỄN ĐĂNG TRƯỜNG**